

PHONG-HOA'

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAIDIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAMADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

VĂN ĐỀ DÂN SINH

NHỮNG CÁI NHÀ VÀNG

Những thứ sản-vật của kĩ-nghệ nhỏ xíu mình, nói cho xác-lý, đã có thể dù cung-cấp cho sự cần-dùng của ta. Những thứ hàng ta có thể lầm ra được so với các hàng ngoại-quốc như hàng Tàu và hàng Nhật cũng sắp-sẽ mua mượn một tám — Của con xâu hòn của họ một chút, giá có cao hơn, của họ một chút thật, nhưng cái nguyên-nhân chính của sự thắt-bại không phải ở đó, mà chính là vì ta không có cách hiệu-nghiêm để tiêu-thụ những sản-vật của ta.

Cái cách dựa vào lòng yêu nước mà khuyên người ta mua dã-tố rằng không công-hiệu gì — Thị-du: ta muốn mua một bộ cốc, ta vào bát cát một hàng nào hỏi thi họ đưa ra một bộ cốc Nhật-bản, vua đẹp vừa

rẻ — Thấy vậy, ta bỏ tiền ra mua ngay, không hề tưởng tới đó là đồ Nhật hay đồ Tàu — Giản-hoặc có người biết nghĩ-ngợi một chút, đòi mua thứ hàng nội-hoa thì không có — Người đó phải có tính cầu-kỹ lăm mói chịu-khổ đì tìm-tôi mua cho được cốc của Annam làm. Tốn công, tốn tiền xe, lại mua dắt và xấu, có mây người chịu thế!

Tuy là một việc côn-con, nhưng có ảnh-hưởng rất lớn-lao về kinh-tế. Trong sự buôn bán ta phải nghĩ đến những sự côn-con như thế-mới được.

Vậy bây giờ không nên dựa vào tinh-cảm nứa mà tìm cách khác để tiêu-thụ: những cách ấy là làm cho người ta dễ mua và quảng-cáo cho thật riết đe cho người ta biết.

Muốn cho người ta dễ mua, không gì tốt hơn là có hội buôn nào đứng lên lập «những cái nhà vàng». Những cái nhà vàng này là những cửa hiệu con-con, quét toán một lượn vòi vàng, giật-giác khắp nơi, lính náo cũng có, từ mỗi phô lại một hiệu, cốt cho thật nhiều.

Trong những cái nhà vàng đó, bán toàn một thứ hàng nội-hoa, bán đủ các mặt hàng từ những thứ quý-giá như tơ, lụa, den, đồ thêu, chén-tasses, những thứ nhât-dung: cốc, chén, xà-phông, chè v.v... nhất là những thứ hàng sợi sành-tranh với hàng Tàu, Nhật.

Hội buôn đó lại điều-dịnh với các nhà chế-tạo, tìm cách tiêu-thụ hàng-hoa cho họ — thành-thử một công mảng hai việc:

1. — Giúp các nhà chế-tạo bán hàng cho chạy.

2. — Giúp những người mua, mua được những thứ đồ dùng nội-hoa mà cách dễ-dàng.

Hội buôn đó như những người làm mới giới cho đổi bên không những làm một việc có ích mà lại làm một việc có lợi nữa.

Không nên ăn lãi nhiều quá về một thứ hàng, bán được thật nhiều tức là nhiều lãi đấy.

Hội buôn đó cốt phải có nhiều vốn ngay từ lúc đầu, vì phải mở to ngay mới có hiệu-quả. Hội buôn

phải đủ tin-nhiệm của các bạn hàng, nghĩa là người đến đây mua chắc không bao giờ sợ hờ. Xấu, lỗi, dắt, rẽ là tự hàng của mình thế, chứ không bị ai lừa đổi-nữa.

Ở trong Nam-kỳ, ngay như ở một thành-phố Saigon mà có độ mua cát nhả vàng đó, có đủ bảo-linh châc-chắn, người trong đó có tin-nhiệm, thì sản-vật của kĩ-nghệ người Bắc dem vào tiêu-thụ rất đẽ.

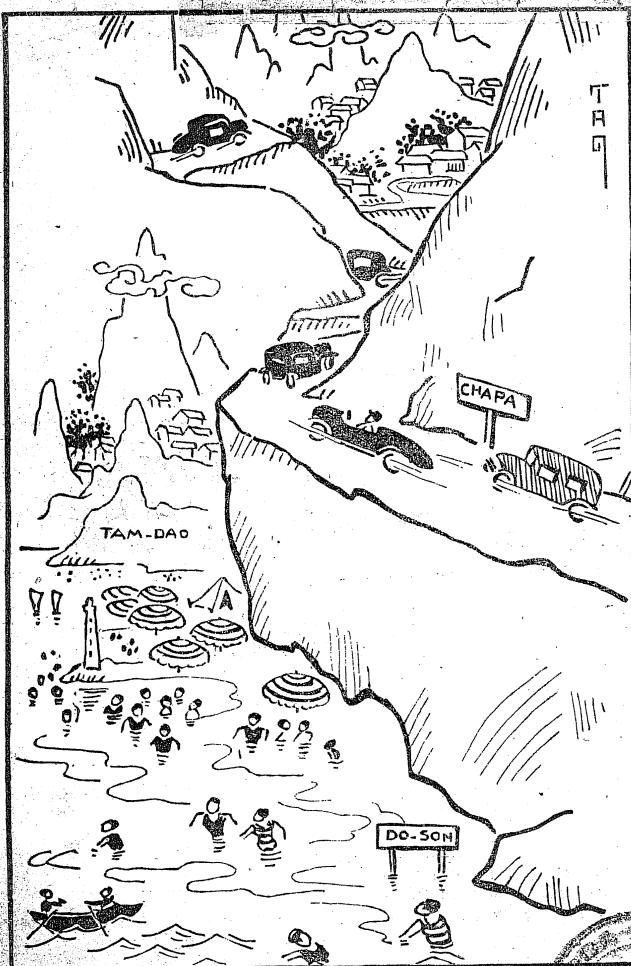
Tuy là một công-cuộc buôn-bán nhưng có ích chung nên chắc các nhà báo sẵn lòng quảng-cáo g ấp, lúc đó tự-nhiên họ sẽ đưa nhau mà dùng hàng nội-hoa.

Ông khách mua cốc tối kẽ làm thí-dụ trên kia sẽ không phải tìm-lời khéo-nhọc nữa mới mua được cốc An-nam. Chỉ dặn người nhà ra nhà vàng mua là xong việc.

Khắp trong ba kỵ, những cái nhà vàng đó, sẽ là cái biếu-hiệu cho sự phồn-thịnh của kĩ-nghệ trong nước.

NHẤT-LINH

HAI LỜI CẦU MẮT HAY LÀ ĐÔNG TÂY KHÔNG GẶP NHAU

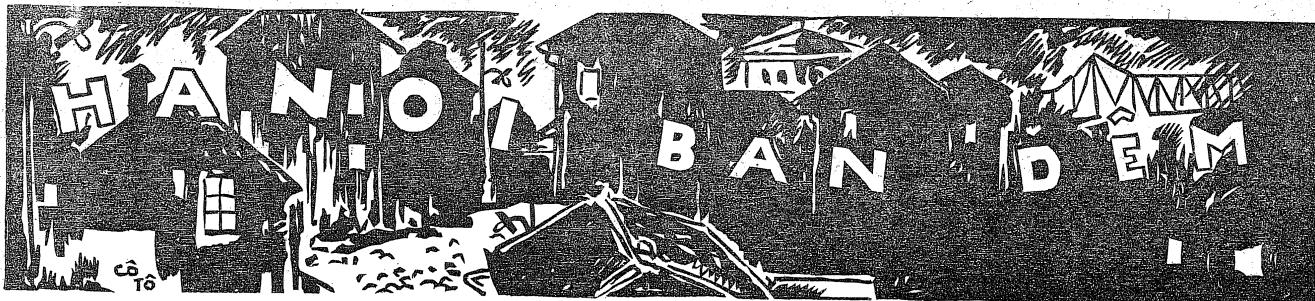


Đô-sơn, Tam-dảo, Chapa,
Người Tây cầu mắt là ba nơi này.



Mà ta cầu mắt lạ thay!

(Lời của Khắc-Nhập)



Phóng-sự về mài-dâm ở Hanoi

(Cái té mài-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ lược cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự đây (xem Phong-hoa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa đặt — Phong-hoa sẽ hé sét làm cho các độc-giả biết rõ những cái khò-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)

Vì tiễn.

Tôi quay lại nhìn có bé khăn trắng mà tôi vừa chỉ ban nãy: có còn trẻ, chỉ trac 17, 18 tuổi. Mắt trái-soan, đổi mắt đèn nháy, trông có thùy-mị, xinh-xắn, dáng yêu và đáng kính lắm. Thế mà, nếu lời bác dàn ông kia đúng, thì lát nữa, lát nữa có sẽ bước chân đến nhà mụ Hai, trong một vài giờ, trở nên có gái bán dâm như trai nghìn có gái bán dâm khác bán mình đổi lấy đồng tiền...

Nhưng có lẽ nào! Có lẽ nào có con gái ngày-tho thùy-mị kia, có nghề, có nghiệp hàn-hoi, tuy làm ăn cũng vất-vả, nhưng không đến nỗi thiếc miếng ăn, có lẽ nào có con gái ấy nỡ vĩ mệt, hai đồng bạc làm nho bần cải thân mình, nho bần cải danh tiếng của cha mẹ? Tôi ngã-nghĩ lại ngâm-ngùi, trong lòng chúa-chan cái chán ghét, cái khinh-bỉ sự khôn-nan cuối cùng mà một người con gái có thể làm.

Bước chân ra khỏi chợ, như thoát được cái không-khí nặng-nè đè nén trên mình... Giời đã vê chèo, chợ bắt đầu tan. Mấy cô hàng dã sắp sửa quang gánh trở ra vè...

Tôi và anh Khanh cùng nhau thông-làm bước vê dâng nhà mụ Hai. Gióc đường, hai người yên lặng không nói gì. Riêng tôi vẫn băn-khoăn nghĩ đến có hàng khăn trắng, nghĩ đến cái nét mặt thùy-mị, ngày-tho... Không, biết chắc nãy có có đến khòng, có có bị lòn ngon dỗ ngọt của anh chàng lâu-linh dã đưa chúng tôi đến để nhận biết tẩm lòng trong-sach của các cô gái bán hàng...

Nhưng tôi lại mong rằng tôi sẽ bị mất công không, sẽ chờ đợi vô-ich, vì có không đến, có không đến đâu...

Vừa ăn tẩm cửa nâu bước vào trong nhà, đã thấy mụ Hai ton-tả chạy ra đón chào. Mụ vui-vé, nhìn chúng tôi, nhấp nháy con mắt như hiểu ý, tay di diếu thuốc lào trên hai hàm răng lang-lồ đưa ra đưa vào miếng bã trầu:

— Thế nào hai thầy đã vừa ý có náo chua...?

Anh Khanh cười, đáp:

— Vừa ý lắm... Cô nào cũng xinh, cũng dáng yêu cả...

TÒA - SOẠN VÀ TRỊ - SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :

NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

Câu TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

— Tôi đã bảo mà... Có sai đâu! Hai thầy phái biết, ai đến nhà tôi, dù người khó tính đến đâu rồi cũng phải vừa lòng... Hai thầy là người quen của anh ba Chấn thì thế nào tôi cũng phải hết sức...

— Ủ, được nhé. Nhưng ông này ấy chỉ thích có có khăn trắng, có bê bán cao ở cuối giây ấy mà...

Mụ Hai rút cái bã trầu ở trong miệng ra ngâm-nghĩa, rồi lặng yên ra vẻ ngâm-nghĩ:

— Cô bán cau... khăn trắng... à, có phải con bê xinh-xinh không?

— Phải...

— Cô V... rồi...

Rồi mụ ngang ngửa nhìn tôi, luồng-lý nói:

— Khó lắm, thầy a. Cô này chưa đi bao giờ... Nếu thầy muốn thì đè dám bá, nãy tháng tôi dù dàn mới được, chửi ngay bây giờ thì xin chịu.

Tôi đã thắc vọng... Nửa tháng nãy thì bao giờ mới rõ được việc này? Nhưng anh Khanh hình như đã hiểu ý mụ Hai, nên vẫn cười-cười gẫu hõi:

— Khó thế nào thì khó, chử bà Hai đây thì làm gì mà chẳng được. Bà vừa nói hết, súc giũp chúng tôi kia mà. Thôi, bà cứ bảo cô ấy lại ngay đây bây giờ chúng tôi không dè bà thiệt đâu mà sợ!

Mụ Hai xem chừng đã chuyền:

— Vẫn biết vậy... Anh ba Chấn đã giờ-ihiệu thi chắc hai thầy không dè tôi thiệt nào... Khó thật đấy... Nhưng thôi, hai thầy cứ đợi đây. Tôi phải ra qua chợ mới được, vì chắc thắng ba không ăn thua...

Anh Khanh cười nói:

— Ủ, thi mụ đi nhanh lên... Thế nào cũng k-o cô ấy vê đây nhé... Coi khéo không lại nhầm thi tôi bắt dèn đấy...

— Có, nhầm thế nào được. Con V... đãi tôi a gi...

Rồi mụ vội-vã khoác áo, mở cửa bước ra đi mất.

Một bà...

Đợi dã ngọt một giờ đồng-hồ mà mụ Hai, anh chàng áo trắng cũng chưa thấy tăm hơi đâu cả. Cô bê hàng cau này ý chừng khò bảo hẳn... Hay là cô là người đứng-dẫn mà

không chịu, hay là cô dùng-dắng làm cao để mong được cái giá... cao?

— Giá cao thì có lẽ hơn, anh Sinh a. Tôi là gi các cô con gái bảy giờ, cứ tiền là được hết: Anh tính xuất ngày buôn-bán mới được một vài hào chí lãi, sao bằng di thê này một chiếc lát được dăm bả đồng bạc, thi cô nào mà chẳng muốn? Chỉ sợ mụ Hai bót-sén chặt-chẽ quá, cô ta không di mà thôi!

— Anh nói có lẽ... Ta hăng cứ đợi xem...

Vừa lúc ấy có tiếng gõ cửa...

Anh Khanh đang nằm trên giường với nhôm dày:

— Họ vê rồi đấy...

Rồi anh bước xuống, vội-vàng ra mở cửa.

— Chào ông!

— Không dám. Bà hỏi gi?

Một người dàn bà đứng tuối, mặt hơi xuong xuong, mặc chiếc áo the mai mờ già, đứng khép nép bên cánh cửa, nhìn anh Khanh rồi khe khẽ nói:

— Thưa ông, bà Hai có nhà không a?

— Bà ta vừa di ra chợ. Bà có cần hỏi việc gi, cứ vào đây ngồi đợi, bà ấy cũng sắp sửa vê bay giờ...

Người dàn bà ra vẻ ngăn ngừ, lưỡng lự, bước vào khẽ gật đầu chào tôi, rồi ghé ngồi lên trên chiếc giường ngoài...

Tôi trống-mặt quen quen, mà không nhớ rõ là ai? Trong người cũng ra vẻ một bà lão, cách ăn mặc đứng dẩn, mà cù - chi - rò ta không phải là con người lảng-lo. Nhưng không hiểu bà ta hỏi mụ Hai dè làm gi?

Tôi gọi anh Khanh, lại dâng đầu nhau, ghé tai hỏi nhỏ:

— Anh có biết là ai đấy không? Tôi trống quen quen, hình như có gặp đâu rồi thì phải...

— Anh quên rồi à? Bà TH... (1) đấy...

Tôi sực nhớ rồi giật mình như người bị điện:

— Bà TH... Chồng làm thư ký ấy phải khòng?

— Chính phải bà ta đấy!

Một phút, thoáng qua trong óc tôi cái hình ảnh của thầy ký TH...

(1) Xin giùm tên.

con người gầy gò, xanh xao, làm việc ở một số kia. Tôi cũng có biết thầy, người đứng-dẫn, hai vợ chồng vui vẻ với một đàn con...

— Bà ấy đến làm gì?

— Lại còn làm gì nữa! Cũng là một cảnh đầy chử gi...

— Cố lẽ đâu, lương hán ta sáu, bảy chục kia mà...

Anh Khanh nhún vai, nhìn tôi ra ý ái-nhai rồi nói:

— Đè tôi kẽ anh nghe. Chị vợ này vốn có máu mè cờ bạc, bao nhiêu tiền chồng đưa dè ăn tiêu, chị đem đến sông rớt hết cả. Túng thì phải tinh chí biết làm thế nào. Chị ta di như thế này dã lầu, tôi biết...

— Thế chồng không biết à?

— Ai bảo cho mà biết. Hê chồng dì làm thi chí ta cũng dì, buồi chiều như thế này thi lấy cờ di chợ, rồi lat vang dây kiêm khách...

Trong khi chúng tôi nói chuyện thì bà TH... vẫn yên lặng ngồi trên giường, nhưng vẻ mặt lo nghĩ, băn khoăn. Một lát, bà đứng dậy cáo từ bão ra chợ tìm bà Hai, vội vã chào chúng tôi rồi mở cửa bước ra...

15 phút sau, mụ Hai và chàng áo trắng trở về, theo sau một cô con gái, có hàng cau khăn trắng, vê mặt thùy mị, ngày tho...

Anh dàn ông ton-tả đến nơi tôi nói nhỏ:

— Thật là nói hết nhói đấy ông a... Cố ta ngã ngửa mãi mới chịu di... nhưng có ta đòi những năm đồng một lát co dẩy...

(Còn nữa)
TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

HỘN..

(xem trang 3)

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỘ
MỸ THUẬT
HÈM LẠI
HƯƠNG - KÝ

DO SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ XUẤT BẢN N° 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI (Annam xuất bản cục)

Mua báo kè từ ngày 1st và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về:

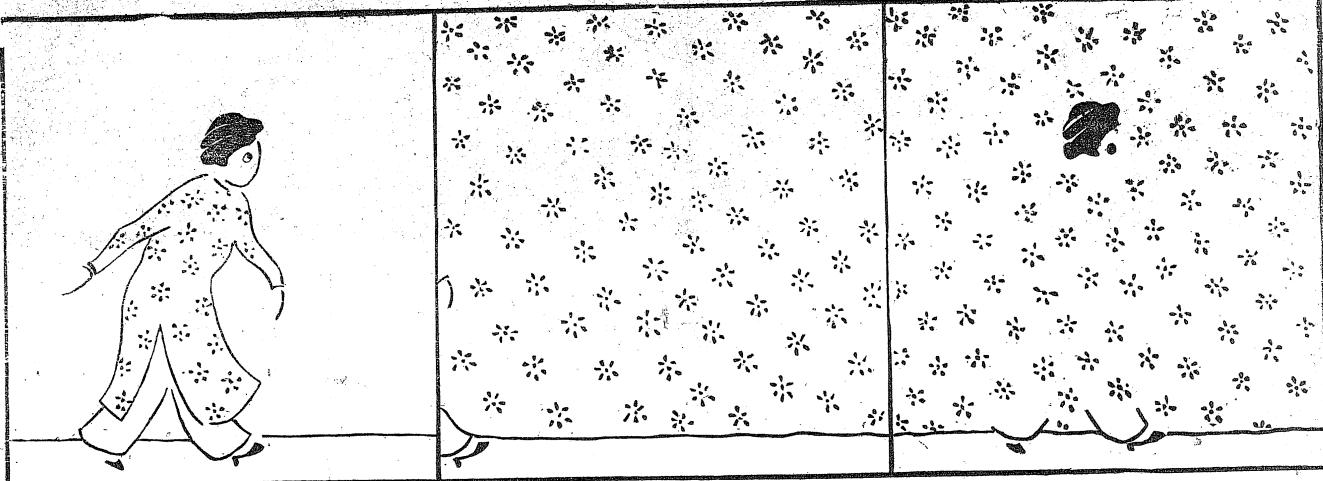
M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BÁO :

	DÔNG-DƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH

Nu cười nước ngoài



Bức tranh không lời

(vẽ theo tranh của Vialé)

...tù' nhỏ đến ló'n...

Mùa thi

Mỗi năm lại một lần hoa soan tây rụng dở ối, tiếng ve thiết tha gọi bạn, mỗi năm lại một lần học-trò thấp-thóm trong lòng. Nhưng họ không phải như ông Nguyễn-tiến-Lãng, cảm nỗi hoa rơi, khóc oà-oà, buồn vì ve kêu, kêu ve ve...

Linh-hồn học-trò không đến nỗi láng-mạn như vậy. Họ thấp-thóm chỉ vì sắp đến ngày thi.

Nhất là những thí-sinh bằng thành-chung, bằng tú-tài trong lòng vira lo lắng vùng vùng vì chúa-chan hy-vọng.

Biết đâu? Nay mai sẽ đổi hình, hôm nay còn là cậu học-trò, vài hôm nữa đã hóa ra ông học-trò, vài tháng nữa biến ra ông phán, ông thông, ngồi ngáp dài trong phòng-giấy. Còn gì vinh-diệu hơn.

Trước mắt họ, hiện ra một cuộn tơ-tương-lai rực-rỡ: vợ đẹp, nhà rộng, bồng-lộc nhiều, ngoài xóm mạc vènh-vang lèn kê cá, cái chí anh đê-cố đòi ông Lê-quí-Đôn là cái chí các cậu học-trò đòi máy-móc vần-minh.

Thế mới biết rằng trong khoảng mấy trăm năm nay, tri-thức dân ta thay đổi, tiến-bộ một cách mau chóng, mà chỉ hướng của thanh-niên ngày nay đáng phục hơn xưa nhiều.

Mảnh bằng! chí-hướng của họ đấy! Anh chí-khí ư? không làm gì! anh có dỗ gi đâu? Anh khôn-ngoan, tài giỏi ư? vứt đi, vì anh không có mảnh bằng... Cái mảnh giấy con có súe mảnh là, người vô tài, nó làm cho có tài, người vô hạnh nó làm cho hưu hạnh.

Vì thế mà ngày-ngày, đêm-dêm, tám-tám, niêm-niệm có erô được mảnh bằng. Họ có phải để mồ mang tri-thức, tinh-thần đâu, họ chẳng chỉ những người lẩn-thẩn mới nghĩ thế. Họ cốt là được nên ông tham; ông phán để lấy cái chừa-phận cho bà cô, bà di hanh-diện với chí em có con cháu đỗ-dạt. Có thể nói là họ, có nghĩ thế mới đáng mặt thanh-niên Việt-Nam. Tương-lai của nước đấy! tưởng cũng nên mừng.

Al bao rằng thế-kỷ này là thế-kỷ của khoa-hoc? Đối với ta, thế-kỷ này là thế-kỷ của những người có bằng-cấp. Ngày xưa, còn mồ-ma cụ nghè Kế, cụ có diệu rắng: nước ta là Kim-Vân-Kiều quốc mà người nước ta là Kim-Vân-Kiều nhân. Thật ra gọi nước ta là vân-băng quốc mà người nước ta là vân-băng nhân, mới đúng cho.

Hắn không còn nước nào tranh với ta được cái danh-dự ấy.

Không may mắn nay kinh-tế khủng-hoảng, cái giá-trị của mảnh bằng cùng bị khủng-hoảng nốt.

Người dỗ ra nhiều, chỗ làm lại ít, cái hạnh-phúc lên ông thông, ông phán đổi với nhiều người chỉ còn trong mộng-dream. Thời thi vè làm bắc nhiều, bắc xá (ông lý, ông phò), khôi phái ngáp dài, khôi phái công lung.

Biết đâu! biết đâu sự không may ấy lại là sự may cho họ.

TÚ-LÝ

Một kỷ-nguyễn mới.

Trước khi bài luật cấm rượu bia Hoa-kỳ, mấy nhà chế-tạo rượu bia đêm tăng ông thông-linh Roosevelt một hôm rượu.

Đúng 12 giờ đêm là cái giờ bài luật, ông Roosevelt sẽ mở một chai uống trước hết mọi người dân Hoa-kỳ. Rồi từ đó, khắp trong nước Hoa-kỳ, đầu dâu cũng thấy người ta «khai uống», tiêu-thụ không biết bao nhiêu là rượu bia.

Bên ta, đến hôm rằm tháng bảy này, sẽ bài độc-quyền rượu.

Công-ty Bắc-kỳ nam-tứu và công-ty Vạn-vân hiện giờ đương nấu rượu. Rượu đã nấu được ít nhiều, nhưng còn đóng chai để nguyên trong lò, đợi đến hôm rằm tháng bảy mới bắt đầu đem bán cho công chúng.

Được tin mấy ông Nguyễn-tiến-Lãng, Sa-la-Vanh, Hán-thu, Lê-công-Đắc và

cô Kim-Chi sẽ bắt-chứa dân Mỹ định đến điều-dịnh với Bắc-kỳ nam-tứu công-ty mua trước một hòn rượu để tặng ông Nguyễn-khắc-Hiếu.

Đến đúng giờ bài độc-quyền, trước khi công-ty xuất-hành rượu, ông Nguyễn-khắc-Hiếu sẽ mở một chai uống trước hết mọi người. Nếu một chai không đủ thì sẽ mở hai chai. Đến chai thứ ba thì ông Hiếu sẽ làm một bài thơ để mở một kỷ-nguyễn mới.

Rượu ngọt bao nhiêu thì thơ hay bấy nhiêu.

Ông uống xong rồi, bọn mình mới được uống. Uống rượu vào rồi ta cùng vỗ dùi, cùng đập dít xuống giường, mà cùng ngâm thơ vang-lừng; cái quang-cánh vui-vẻ biết bao.

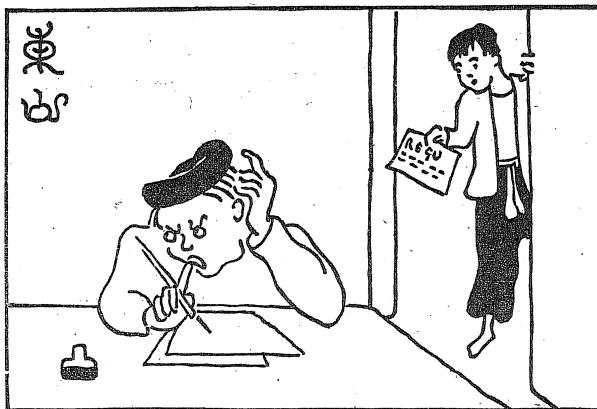
Chúng tôi có lời khen mấy ông Lãng, Vanh, Thủ, Bắc và cô Chi có cái tuyệt ý ấy, và rất mong tin đó không phải là một «giặc mộng».

NHẤT-LINH

BU'Ó'M..

(xem trang 5)

VĂN THƠ



Thi sĩ. — Đông đã qua... qua hạ xuống vẫn hoa

Ngày xuân cây... nở hoa... hoa...

— Thưa ông, cho xin tiền nhà!

Bàn ngang

Vé sinh, vi trùng, hai tiếng mới, đem lại cho dân ta thêm một chút lo lắng, buồn rầu, vô ích. Xưa kia không ai nói đến vệ sinh, nào ai còn sợ đến vi trùng, nên ăn, uống, ở, mặc, đều phũ nơi trời cá, có việc gì đâu?

Không biết sao phương tây họ trọng vệ sinh, sợ vi trùng đến thế! Họ thường bảo: muốn cho tính hồn trong sạch thân-thể phải sạch-sé.

Cái đó đã lấy gì làm chắc. Ngan-ngữ ta có câu: ở bẩn sống lâu. Câu ngan-ngữ ấy mới thật là thần diệu.

Ta thử nhìn các làng: nhà tranh lụp-xup hôi hám trong đám bùn lầy nước dong, trẻ con bụng ông mặt xanh ở lắn với dân lợn, dân gà bần thiêu, ăn, tắm, rửa, cũng trong mảng cái vũng bèo nước đen, xưa nay ta vẫn thực hành câu ngan-ngữ đáng mỉa kia, mà xưa nay ta vẫn sống đấy, có chết đâu?

Kể ra thì người lớn mắc bệnh, trẻ con sài mòn cũng nhiều, song đó chẳng qua là vận hạn, số bát phái yếu thì chịu vậy mà thôi. Kể ra dịch tả hàng năm cũng có, nhưng đó là thiên-tai, biết làm sao được.

Tây phương họ chuồng sạch và trong mặc họ, ta cứ theo phương pháp của ta, ta cứ ở bẩn... sống lâu, miễn là ta có tiền làm dinh làm chùa cho to, mua nhiều, mua xâ cho đẹp mặt với lảng xóm, còn ăn bần ở bần ta có mèn hè nào, ta cũng có thể tự khoái rằng ta đã hy-sinh cho câu ngan-ngữ' đáng mỉa của ta.

TÚ-LÝ

NGỌC-HỒ

6 - AVENUE BEAUCHAMP - 6

Bán rượu bia, nước chanh, kem, bánh ngọt, các món dùng ăn sáng, vân vân
Chỗ ngồi trong nhà, ngoài sân, lich-sú, sach-sé, mát-mẻ. Giá phải chăng.

Một cái nạn thất nghiệp

Trong cái giờ mà các học sinh, cùng người làm việc trong các sở đang đưa quẩn bút trên bàn, đang cái lúc mà những bánh xe trong các nhà máy còn quay tít trong lòn khói bốc hơi, ở ngoài đường phố, ta còn trông thấy vô số những hàng thiêu-niên mặt mũi sáng sủa, quần áo bảnh bao, dắt tay nhau đi lang thang, hay đánh mũi vào cửa kính các hiệu.

Hạng ấy, phần nhiều là bọn trí thức thất-nghiệp — nói đúng ra là những người có học mà không nghề. Cố học mà không nghề, cái lỗi ấy phải chăng tại người di học?

Nước ta nào đâu đã được như bên Anh-cát-lợi: nạn thất-nghiệp đồ dồn vào bọn người lao-dộng — là bọn có nghề nuôi sống, làm việc bằng chân tay chứ không nạo óc.

Nhưng đâu có thể, công nghệ của ta còn nhiều cái vung về, hạng người nồi dược dùm chửi của nhà trường vào trong óc, chỉ lầm le chực nhảy vào ty, sở của nhà nước, thế cung hỉ họ đến bùi cho sở tư, mấy ai chịu vac bùi, riu làm hanh-phó.

— Vì sao họ không muốn học nghề?

— Bởi cái óc trọng khoa cứ từ xua này chagra gót sạch, và phần nhiều chịu ảnh hưởng của gia-dinh.

Số người vô nghề mỗi ngày một nhiều, vì có nền kinh-tế bị lung lay nhưng một phần lớn là tự họ di làm đường.

Nếu muôn xét nguyên nhân nạn thất-nghiệp vì di làm đường, tôi hãy tạm lấy một cớ: tại các chí em quá mờ hu-danh...

Vì có đó mà phải di làm đường, bạn mày râu, nếu thế thi còn vinh gi-nữa. Nhưng khốn lắm! này đây, các bạn hãy lắng tai nghe:

— Không có mà học để dỗ như anh than với chủ cũ rồi về sau é vợ đây, con gái bây giờ họ chỉ kén lấy cái bắng cao...

Một thằng bé, óc còn trắng như tẩm lụa, trước khi cấp sách ra trường được lời mẹ khuyên; cậu ấy rồi như một nết vẽ thảm trên mảnh lụa trắng kia. Đứa bé ngày đó, vò tội từ đấy lấy cậu ấy làm phuong châm, mục đích.

— Học đi, học để làm gì? Đèo đi thi đỗ, đê được vợ đẹp với cõi khôn.

Rồi mỗi khi làm tính trên bảng đen, đọc xong bài học, được thầy khen, thầy cho điểm tốt, thằng bé lại càng thấy khoái, thấy vui, nó cảng in sâu lời mẹ khuyên vào tri nhớ.

Năm, sáu năm cái bảng so-học đã lượm được, trí tiến-thủ của nó lại càng thêm hăng-hái, mà cái cầu khuyen của mẹ nó hồi còn học ở lớp «bé» ngày nay in sâu trong óc, dù nó có muôn xóa đi cũng chẳng được náo.

Qua bốn năm ở bậc thành-chung, Rồi mà đến năm cuối cùng, cái bảng Cao - đẳng tiêu-học chẳng giật nỗi, thì mãi rồi đám chán, rồi muôn xoay ngang.

Nếu chưa đến cái hoi thở cuối cùng, thi nó còn lẩn-lóc cố chạy lấy một chún «cạo giấy» để dễ lấy vở.

Nhưng mà mệt it, ruồi nhiều, ty số nào cũng chỉ lấy có hạn mà thôi.

Hết nay, rồi mai, rồi suối hết số công đến sở tư, cái chún «cao giấy» nhiều người không xoay nổi, mà số người vô nghệ cứ một ngày một tăng.

Tôi còn nhớ, hồi năm ngoái tôi có gặp một người bạn học cũ trên chuyến tàu Hanoi — Nacham, bắt tay bạn tôi hỏi thăm sự học. Bạn thở dài đáp: tôi ngày nay thật là tuyệt vọng, tuy có «Bắc...» rồi, nhưng hoi sức dâu mà vào Luật học.

— Chẳng có sức học theo đường ấy thì xoay nghề khác, cầm chi phải nói phần cho thêm nản, mà tôi tưởng cái bảng Tú-tài của anh xoay trong nghề cao giấy còn vinh chán... Bạn cười khi rồi tiếp:

— Khốn nạn, anh không biết cho tôi, còn một cõi nữa, nếu riêng tôi, tôi còn vui đầu vào trong nhà máy, nhưng khốn vi vị-hòn-lê của tôi bắn tin sang bão: nếu chẳng iốt-nghiệp ở trường luật ra thì cuộc nhán-duyên chỉ là giấc mộng...

Đấy, một sự chuông hư-danh của ban giài cũng đủ gây nên một phần nạn thất-nghiệp, còn nói gì đến cõi khác!

THƯỜNG-QUÂN

Rượu chòi rất tốt

Giá một chai: 1\$80 — 1\$00 — 0\$60 — 0\$25 — 0\$12
PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG — 509, Phố Khách, Nam-Định

THUỐC LẬU VÔ ĐỊCH

Kim - Hung - hay nhất
Đã mới dù kinh niên
Uống vào đều khỏi rất
Không vật - vã - nhọc mệt
Không hại đường sinh-dục
Ba ký - nức tiếng đồn
Chỉ một ve là kiến-hiệu lập tức
Từ xưa cho đến giờ
Chưa có thuốc nào hay hơn được
Giá mỗi ve 1\$00

KIM-HUNG - DƯỢC-PHÒNG
104 bis, Route de Hué - HANOI
Đại-ly các nơi:

Haiphong 130, Rue Paul Doumer
Nam-dinh 28, Rue Champeaux
Hué 18, Rue Gialong
Vinh 44, Maréchal Foch
Thanh-hoa 32, Grand' Rue
Saigon 30, Aviateur Garros

...CUỘC THI KÉN VỢ...

Số 48 kết tiễn cuộc thi kén vợ. Duy còn mấy bài này gửi từ trước, vay xin đăng lên cho dù.

Số 33 — Ngộ Keng vợ.

Thay nhều pan ổ-làm keng vợ, thì ngộ cung mốn dự cộc thi keng vợ, bởi vì ngộ lay vẫn chưa có ai vira cái ý, cho lên ngộ pái nhô pão Phóng-Hóa mà keng vầy.

Ngòi vò mà ngộ mốn keng pây giờ thi phải tép, tép lầm mồi lược. Không nhủng thế, lại còn phải có cái cõi khuyễn thèng pại cõc lừa. Tè rồi ngòi tem về Tầu cho lập công với Trôong-Kôcô, nghé là chí phải ti ra trận tiền, cõi lèu mấy cái cho thắn Tông-Kênh phải tồ, thì không nhủng ngộ mà cả lước ngòi cõi sõi chi quân lùn.

Vậy các quý phu-nhân, à quên, các lều thư, cõi lều thư lão mà lurge tú các cất ấy thi man mau làm ton lợi xin ngay, hạn těn hết lầm Gia-Tỉnh trầu Minh thi thời nhớ těnh theo cái ẩn «át-sít» lè ngòi xem cái mặt.

Số 34

Trong Phong-Hóa có bài kén vợ,
Tôi làm trai há sơ then sao?

Bởi mang tôi cát nộp vào,
May ra lại được có nào châm cháng.

Văn-minh thật nhô-nhăng nhăng-nhô,
Kén vợ mà cũng có bô-gam; (pro-

gramme)

Chương-trình lôi đặt sẵn-sàng,

Xin dâng độc-giả luân bìn dở hay.

Không cần phải bằng nay bắng nõ,

Cũng không cần biêt vỡ biêt leo;

Cùng là biêt bần, biêt chèo,

Biêt sao cho dù tám điều kẽi đây:

Điều thứ nhất, mặt dây với chát,

Vì mùa xuân ấp-ấp hết rồi;

Bây giờ mùa hạ tới noi,

Trù bệnh dịch-tả thán với dâng đầu.

Điều thứ hai tóc đầu bóng láng,

Mắt sắc đĩa sáng noáng lựu dao.

Ngày ngày dâng cửa ra vào,

Thay giài mǎi nhảy khác nào sao sa.

Điều thứ ba, miêng hoa môi nõ,

Nhích mép cười ống nhô thày dề.

Vú to hơn vú lớn sè,

Chân di bình-bịch kém bẽ chân voi.

M. S. (Saigon)

Điều thứ bốn biêt coi nhà cửa,
Vắng mặt chồng cắp gõi di chơi.
Bạn cùng lá bạc quản bài,
Cùng là những kẻ giông-giải chơi rong.

Điều thứ năm nói năng sắc-lắc,
Mở mồm ra nói thật chua-nga.
Nở mồm mắng chó, chửi gà,
Gây cúng hàng-xóm, chẳng nhà nào khóng.

Điều thứ sáu nữ-công sành-sỏi,
Bánh su-sê bánh hỏi lầu thông.
Nói thoi nào khác thắn-dồng,
Đến khi làm lấy chằng xong thứ gi.

Điều thứ bảy biêt đí cõi-dòng,
Đời binh-quyền, mở rộng thè-thao.
Đề cho phu-nữ ra vào,

Lập vài tờ báo rêu-rao kén chồng.
Điều thứ tám biêt công-kích bão,
Biết làm ván ché-nhạo việc đời.
Nữ-quyền ai động tới noi,
Hợp từng bè đảng dùng lời chua-nga.
Tám điều trên kẽ ra đã hết,
Còn có nào nhiều nét hay hơn,
Xin cho biêt rõ họ tên,
Tôi xin làm lè lõi tiên rước về.

M. S. (Saigon)

Số 35 — Ný Bich kén vợ.

Tên tôi là Ný Bich ở nàng đất Thô
võ 49 lăm lay.

Thết nghĩ ra xì tôi chỉ có tinh
đục khoét công quĩ, bắt lat dập em
cho lén hẽ cõi hỏi vợ nà họ chối
bay-bảy, khắp trong nàng ngoài tòng
ai ai họ cũng ghét, họ không gá con
gái cho. Vậy lay nhân tiện quý báo
mở ra mục nằm phúc đó, xin quý
báo nằm on dâng nguyên văn cho,
xát này nằm cảm on nằm nằm!!!

Tôi muôn này vợ tinh xiết hiện,
người vợ tôi rõ đẹp và il tuối vào
khoảng 16, 17, con nhà giàu có ăn
choi, đánh bạc dược. di xem sé-le-
ma dù ba mươi ngày long một tháng.
Phải biêt đánh ca-nít, biêt đá ca-
nông, phái biêt viết văn như cô Việt-
An Xôn-nữ và cô Kim-Chi. Vì tôi
cũng nà lay văn võ kiêm toàn, nên
tôi phải kén người tăm nǎm cho
xứng đáng. Nay hỏi những chị em
bốn bể có những đức-tính kẽi trên
có muôn nǎy tôi không vội ôi?....

Lay ký nhận
NÝ BICH.

CUỘC XÓ SÓ

Đã được quan Đốc-lý ngài duyệt-y

Từ khi bắn-hiệu bắn mủ giá đặc-biệt (hai lần nút chai bão-hành một năm giá 1\$60) đã được nhiều ngài lai sau và ban khen. Vì cảm cái thịnh-thịnh ấy nên bắn-hiệu có làm một thứ quâ biêu bằng cuộn Xô-só: kè từ nay ngài nào mua mủ cũng có phiếu rút Số. Số phiếu (Bon prime) chỉ có một nghìn cái thôi (1.000), bắt luân một tháng hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thi bắn-hiệu mổ Số ngay không chì-hoan gì cả.

Những số trúng như sau này:

Điểm	Nhất 1 cái xe-đap	Đảng giá	40\$00
» Nhì 1 cái gương soi	”	10.00	
» Ba 1 cái đồng-hồ	”	5.00	
» Tư cái khay khâm nhât-bản	”	4.00	
» Năm 1 đôi łoż nhât-bản	”	2.50	
» Sáu 1 bộ chén nhât-bản	”	2.50	
» Bảy 1 đôi g ấy Ba ta	”	1.70	
» Tám nửa tá mouchoir	”	1.20	
» Chín 1 cái hộp son nhât-bản	”	1.20	
» Mười 1 cái boite bằng ngà	”	1.00	

PHẠM-MẠNH-KHA
80, Phố hàng Bông — Hanoi

Thuốc tê-tháp gia-truyền

Ai bị chứng tê-tháp, nhre buốt gân xuong, tê bì ngoài da, chân tay buồn mỏi thường khi đấm-dứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp-hiệu XONG-THÀNH là chóng khôi, vi thuốc này hành khí-huyệt, bồ cản cõi trù phong thấp, là món thuốc gia-truyền đã ngoại trán nǎm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.

Thuốc bóp ngoài mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm kêu chóng khôi bênh, ai mắc bênh lúu xin mời lại dùng 1, 2 lọ mới biêt là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh lúu nhưng còn họe đõc, nên dùng 1, 2 hộp. Dưỡng-khí bồ-thận hoàn là dứt hết họe đõc mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ông xá mua thuốc viết theo gửi về có thuốc tối nái ngay,

XONG-THÀNH
227, Route de Hué (gần 24 gian)
HANOI

TU' CAO...

Lấy vợ, lấy chồng.

Ông T.V.P. ở báo « Đông-duong tiến bộ » có đăng một bài trường-thiên về việc lấy vợ lấy chồng.

Không biết ông có thù hằn gì với việc hôn-nhân có thất-vọng gì về đường tình-ái hay không, mà ông đối với việc lấy vợ lấy chồng, ông ôm một chủ-nghĩa quá ư yếm thê.

Ông cho vợ chồng như hai đứa phải từ chung thân, mẫn kiếp cùng nhau lè một cái xúc xích sất nặng.

Một người đàn ông có vợ thật không còn gì đáng kề nữa, chỉ còn剩下 một con ngựa thằng cương, nhìn thẳng mà đi vào mỗi con đường chán nản, chật hẹp. Chồng không thể làm một việc gì mà không hỏi đến vợ (nguyên-vân) lúc nào cũng chỉ được phép nghĩ đến vợ, thành ra một người vô dụng.

Nếu lời ông nói là đúng, thì dân Annam vô dụng gần hết còn gì. Nếu ông đã có vợ rồi, ông cũng vô dụng nốt, mà cho ông chưa có vợ dì nữa, ông cũng sẽ hóa ra một người vô dụng, vì thế nào rồi ông cũng lấy vợ. Ông chưa lây, là vì ông chưa gặp ý-trung nhân, nếu ông gặp người vừa ý ông vì tiền tài hay vì lê khát không biết, thì... ông ra người vô dụng, ông không thoát khỏi đâu. Lúc đó ông sẽ vui lòng mà hóa ra người vô dụng....

Cũng may mà sợi dây xúc xích sắt của ông nó chỉ là một sợi xích-thẳng nhỏ sùi rỗng buộc đôi vợ chồng bởi ẩn-ái, áu-yêm, cũng may mà con ngựa thằng cương kia nó chỉ ở trong tri trường-tuong hòn mê của ông.

Theo ý ông, sự hôn-nhân ngày xưa là một việc đáng kính trọng, nhưng bây giờ chỉ là một việc giả giỡi, không có nghĩa-lý gì. Ông lại dẫn chứng rằng đời nay, chồng có nhân-tinh, vợ có nhân-ngẫu, một đời khi hai vợ chồng lại bằng lòng đồng túng cho nhau như thế.

Nếu vậy thì ông có lẽ không phải là người Annam, tuy cái tên của ông nó Annam lẩn. Vì phỏng ông là người Annam ra nữa, thì thật ông nhìn ra xã-hội, mà ông không trông thấy gì. Những chứng cứ ông dẫn đối với các nước khác thì còn tam-được, tuy nó cũng không đúng, chứ đối với xã-hội này, thì ông như người mới ở đường rừng vậy. Hôn-nhân nay khác xưa ở chỗ nào?

3 thứ sách mới

1. Sách dạy làm « 30 NGHỀ DỄ LÀM » giá bán 1\$50.

(Công-nghệ Tàng-thu cuố « Z » sách quốc-ngữ có tự-diễn).

MỤC-LỤC : 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt. 3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước hoa-quả ép. 6. Các quả dầm rượu. 7. Làm các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cáu và kem nước đá. 10. Cát rượu mủi. 11. Pha rượu mủi. 12. Nước thán-khí. 13. Nước chanh bột. 14. Rượu mật ong. 15. Rượu ngọt ngâm. 16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát. 19. Dừa món. 20. Lạp-xi-rông. 21. Thị phi. 22. Đồ chàu có ót. 23. Rắn tay. 24. Súc-rù-là. 25. Giảm-bóng. 26. Sauces. 27. Đầu-phú-nhụ. 28. Nón. 29. Sắc-xích. 30. Lâm miến (song-thần) Lâm các thứ bánh (phu-trương).

2. TÍNH DƯỢC GIẢI-NHĨA. — Giá 0\$50

3. KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NHIỆM. — Cuốn thứ hai (trên hò). Giá 0\$50. Sách này chữa đủ các bệnh trẻ con (cố cả cách cần đê nuôi trẻ).

NHẬT-NAM THU-QUÁN DƯỢC-PHÒNG
104, hàng Gai — Hanoi

Chồng có nhân-tinh, vợ có nhân-ngẫu ở đâu vậy? Một là ông mê ngủ, hai là ông ngủ mê rồi.

Rút cục lại, ông khuyên thanh-niên nên ở vậy, đợi đến ngày xóa bỏ việc hôn-nhân, đến ngày nào đàn bà không là vợ ai cả mà là vợ khắp cả mọi người.

Thôi, ông T.V.P., ông nghĩ ra được cái ý kiến vô song ấy, ông chịu khó đợi... cho đến lúc ông lấy vợ.

Sinh-viên trường luật.

Sinh-viên trường luật độ này mùa may hoạt động lắm. Trên các báo chí chỉ thấy các ông nói đến các ông, trưởng chừng mỗi cốc nước các ông uống, mỗi bữa cơm các ông ăn quán-hệ mặt thiết đến tương lai nước nhà.

Ông đốc trường luật về Tây, các ông đặt rượu mừng, có ông viết bài ca-tut, có ông làm thơ tay chúc tụng. Những việc ấy các ông không thể đè riết các ông biết với nhau được, các ông phải bá cáo lên các báo cho bọn ngu-dần chúng tôi được biết. Xin cảm ơn, những việc ấy hệ trọng lắm, chúng tôi phải biết, không biết không xong.



Chi — Lạy a di thi chị tha cho không dưa nữa!

Mẹ — Lạy a di! bé mà không tập thi vè sau nhón làm cái gì!

Kiều nhà lối tối-tân

Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm này. — Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem dù 225 cái kiều nhà đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngói nhà xinh đẹp hơn hết. — Tình già ráo hụt hâ đã tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN - ỐC
TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
— (Gần trường Thủ-Duc) —



Cu Hán (viễn thị) — Nay bác kia, bác có trông thấy con khỉ nó vừa chạy qua đây không?

...DEN THAP

Gần đây có ông sinh-viên Đ. nào đó, dâng trong báo Annam mới một bài thơ gọi các ông sinh viên khác lập một hội ái-hữu, hình như vẫn-dề ấy có ích lợi cho độc-giả báo Annam mới không biết xem nó là giống gì.

Thật là một con quái vật hiếm có ở trên đời, có lẽ hiếm hơn con rùa cưng cù của ông Nguyễn-Công-Tiều, nhưng chưa chắc đã lạ hơn con gấu hai mõm ở bên ta.

Ông Thanh-Thủy và gái mới.

Các cô con gái tân thời mới có một ông thầy cái không công ở trong báo « Đông-duong tiến bộ » (Le Progrès Indochinois). Ấy là ông Thanh-Thủy.

Ông Thanh-Thủy nhiệt thành với chí em lâm. Ông nghe người ta bảo chí em nhẹ dạ và hay làm đóm, ông động lòng, ông cãi.

Nhưng chí phiền một nỗi là ông cãi, cái vu vu rằng chí em có làm đóm, chỉ làm đóm bê ngoài, có cười với trai cũng chỉ dê chê riêu, chí em có nhẹ dạ cũng chỉ nhẹ ở dạ ngoai mặt, còn chêng cõi đê ra rằng chí em không nhẹ dạ cũng không làm đóm thì ông quên bẵng đi mất.

Ông Thanh-Thủy cái hộ các cô gái mới, cũng chẳng khác gì anh chàng nọ thấy người ta bảo mình là ngu độn lại cãi cái và rằng mình là thông-minh nhưng không chịu trồ tài cho họ biết là thông minh.

Thế thi ông Thanh-Thủy thông minh thật.

Ông lại bảo người đời cho chí em tân thời chỉ biết phần sáp rồi chiều chiều khoác tay bạn trai đi chơi, nói truyện « mót » và những truyện tầm phông.

Ông mơ ngủ rồi, ông Thanh-Thủy. Nào ai bảo rằng chiều chiều chí em khoác tay bạn trai đi chơi, mà nào chí em có khoác tay bạn trai bao giờ? Họa chêng chỉ có mấy cõ... me tây.

Hay là ông Thanh-Thủy thông minh ở bên tây? Nếu vậy, mời ông về đất annam cho.

TÚ LY

MO'

(xem trang 8)

Mới đây vua nước Bỉ sang thuộc địa Phi-châu chơi, có người từ trường đệm

Truyện-ngắn

CON LỢN LÀI

Của KHÁI-HUNG

(Lời một anh phu-xe)

Thưa ông, tôi mất việc, mất vợ, mất chỗ nương nhờ, đành nỗi chiếc thân lưu lạc, phải nhắc cảng xe đi kèo, chỉ vì mấy con lợn lài.

Tôi hẫu ông chủ, bà chủ tôi từ năm mươi tuổi. Tuy không công xá lương lậu gì nhưng suốt tám, chín năm giờ tôi không hề hé môi phản nán nửa câu, vì ông chủ tôi tin tôi và cho tôi nhớ vả nhiều lắm. Không kể mỗi năm tôi được ông chủ tôi may cho một bộ quần áo vải trắng và hai bộ quần áo vải nâu, tôi lại còn kiếm được luôn luôn tiền chè lá của những người vay mượn đến khát nợ mà tôi vắng theo lời chủ tôi không bao giờ cho vào hẫu, chỉ trừ những khi họ dầm mõm cho tôi dầm ba xu một vài hào, thì không kể.

Xin nói ngay để ông biết rằng chủ tôi là một quan Hán, một quan Hán hẳn hoi, chứ không phải quan Hán nhăng nhít như nhiều quan Hán khác đâu, nghĩa là ông chủ tôi là một quan Hán bệ vệ, oai nghiêm, hách dịch như một ông quan lớn, một ông quan thật ấy.

Thế mà so với bà chủ tôi thì sự bệ vệ, oai nghiêm, hách dịch ấy còn kém xa. Giờ ông trông thấy bà Hán tôi ngồi xếp bằng trên sập gỗ, một tay ti len chiếc gối xếp nhiều, một tay bắt cong cái xe diều ống xuống hút lách tách rồi vừa thở khói, vừa lên giọng lè dè mà gọi: « Cố dứa nào đấy không, mày? » thì ông cũng phải kinh ngạc thay mà chào: « Lạy bà lớn à. »

Vì thế nên những quan con, đệ tử dân sự, nghĩa là những người đến vay nợ kính sợ ông tôi mười phân mảnh sợ bà tôi.

Mồng năm ngày tết, họ tới-lắp đến trước mặt bà tôi, họ đặt buồng cau, con cá, hoặc thúng gạo, mâm cam xuồng dắt, họ khum núm, gãi đầu, gãi tai, rồi se sẽ run run bầm báo:

— Bầm bà lớn chúng con vi thiềng. Bà tôi liền lên giọng dõng dạc gọi người nhà:

— « Cố dứa nào đấy không, mày. Cất dira cho. »

Một tiếng dạ vang nhà, tôi vội vàng ra cất lê. Có lầm bắc lại khéo nịnh hót, khom lưng lạy hai lạy cẩn thận rồi kính bầm cù lén chửng chạc nứa kia, tuy bà lớn tôi chỉ là một bà vợ lẽ của quan Hán tôi, mà xin ông đừng cười, chỉ xuất thân làm một con ở hẫu bà Hán cả tôi, và nhảy lên thay chân chánh thất, sau khi bà cả tôi đã về chầu giới.

Nhưng này anh xe, anh kè kè thôi quá, tôi vẫn chưa được nghe câu truyện con lợn lài.

— Thưa ông, kè có đầu có đuôi như thế thì ông mới thấu sự đau đớn khốn khổ của tôi.

Tôi hẫu ông bà tôi, nghĩa là quan ông, quan bà tôi — ông bà tôi bắt

tôi phải gọi như thế — được sáu năm thì bà tôi gả con sen cho tôi làm vợ, và vợ chồng tôi đều ở hẫu ông bà tôi. Chúng tôi sung-sướng lắm, nghĩa là chúng tôi chỉ có tiếng là vợ chồng, chứ vợ tôi phải suốt đêm ngồi quạt hoặc dầm bóp hẫu bà tôi, còn tôi thì ngủ dưới nhà bếp đê coi nhà. Nhưng cái đó cũng không hề gì — lấy nhau về lâu về dài chút, có phải không, thưa ông?

Năm ấy được mùa, công nợ đầy đủ, trong nhà quan tôi vui vẻ lắm, tôm suối mẩy tháng xuân, tiên hồ có linh trâm bạc. Gọi là tiền hồ là vắng mặt bà tôi, tôi nói riêng với ông như thế mà thôi, chứ thực ra bà lớn tôi chỉ gọi là tiền chia bài. Ông tinh nhà quan giàu có như nhà quan lớn tôi, ai lại lấy hồ. Bà tôi thường nói với những bạn bè, nghĩa là những chỗ sang trọng có vay công mắng nợ bà tôi:

— Các ông, các bà có cho chúng

nhỏ, mà giá những hòn hai chục bạc. Nhưng bà tôi nói nuôi cho nó lớn lên, lớn bằng con bò ấy, thì bán được có khi tôi bảy tám chục một con, ấy là không kể khi các làng có lẻ vào linh thi họ chịu mua mâm ông « hông » ấy đến hơn trăm bạc một ông cũng chưa biết chừng.

Ấy những con lợn lài ấy, những ông lợn lình, lợn hông ấy là vốn của bọn người nhà chúng tôi, mà bà lớn tôi gầy dựng cho đây. Bà chủ tôi bao thế, mà chúng tôi cũng chắc là thế. Một vài năm sau, cái vốn ấy có ba, bốn trăm bạc chứ có ít đâu.

Ông phải biết mấy anh em chúng tôi vui-mừng, sung-sướng, cảm ơn bà chủ biết chừng nào, thì naua xuất-lực ra mà hẫu-hạ đê được súng với cái lòng tốt ấy.

Mà chẳng nói thì ông cũng hiểu chúng tôi hết sirs săn-sóc, nuối-nâng mẩy con lợn ấy đến thế nào, lần-luot cất phiền nhanh chóng nom. Hết

— Các ông, các bà có cho chúng



nó đồng tiền chia bài nào thì cho, chứ nhà tôi không phải là nhà chứa bạc mà lấy hồ.

Thưa ông, năm ấy tiền chia bài được tái cài linh trâm bạc như tôi đã thưa ông. Nhưng bà chủ tôi không chia ngay cho chúng tôi, bà chủ tôi thương chúng tôi lắm, sợ chúng tôi tiêu tiêu têu chíết, dù là nặng-néo khô-khô.

Trong số linh trâm bạc ấy thì bà tôi lấy ra ít đính sầm cho chúng tôi mỗi đứa một cái áo lương và một cái thắt lưng nhiều đỗ dê hẫu nhà quan cho có bề lịch sự, chửng chạc. Còn thừa bao nhiêu bà tôi mua cho bốn con lợn lài.

Ông có biết con lợn lài nó thế nào không? Nó không như lợn thường của ta đâu. Nó lốm đốm khoang trắng, mắt nhỏ, đuôi nhỏ, và hai tai to mà mềm rũ xuống như tai voi ấy.

Bà tôi nói mua giỗng lợn ấy ở lậu Lạng-son về kia, mỗi con, tuy cồn

được chút thời giờ rảnh, chẳng hạn khi quan ông, quan bà tôi giặc hay bận chạy đi đâu, là chết-chết tôi cũng phải lảng ra chưởng lợn ngầm-nghĩa bốn con vật yêu-quí.

Vì thế chúng nó lớn trông thấy ông a. Chỉ năm, sáu tháng sau, chúng nó đã hip cả mắt, đi lại rất là nặng-néo khô-khô.

Thưa ông, ông tinh làm gì mà chẳng mau lớn, mau béo. Ao bèo đã sần dầy, bà tôi có giữ dầu, vợ tôi muốn vớt bao nhiêu thì vớt. Còn cá thì cũng có. Nếu bà tôi có kêu tắm thì thỉnh-thoảng đồng tiền đê dành, đê dùm được đem bỏ ra mua thêm phòng cổ di dâu mà thiệt. Cúng là tiền đê dành đấy chứ gì. Lợn kia nó lớn lên thì có ba, bốn trăm bạc chứ có ít đâu.

Thế là bao nhiêu tiền chè lá của các bác đến vay nợ chúng quy dần-dần vào cảm lợn hết. Có khi chúng tôi lại chịu-khổ sang tận làng Đại

mua bã rượu về đề nuôi lợn nữa kia. Những công việc ấy, chúng tôi đều phải giấu-diếm bà tôi, vì nếu bà tôi biết, bà tôi chửi chết, bà tôi không muốn chúng tôi hoang-phi quá như thế.

Được một năm, thì chúng tôi gặp sự không may : mất đứt một con lợn.

— Khốn-nạn : Chết mất một con à?

— Thưa ông, nào nó có chết. Bà tôi vay một con đê làm cỗ thết làng, vì tôi may ngày giỗ chính, kíp quâ khôn mua đâu được lợn. Thế là còn ba con. Nhưng cũng còn lời chán, ba con mà lại không bán được hai trăm hay trăm rưỡi bạc à, ấy là không kể con lợn bà tôi vay thì thế nào bà tôi chẳng già tiền, cũng là tiền đê dành chắc chắn đây chứ gi.

Còn ba con thì chúng tôi lại cảng chǎm nom hơn, vì mong sẽ bán được bằng tiền giá bốn con. Và số cám, số béo của bốn con đê cho ba con ăn thì vẫn là sung-túc hơn.

Vài tháng sau, ông cụ sinh ra bà tôi đến chơi thăm con, tấm-tắc khen mấy con lợn đẹp. Bà tôi liền hỏi :

— Cụ có muốn nuôi một con không?

Thế rồi bà tôi gọi chúng tôi lên bão :

— Thôi, các con a, biểu cụ một con. Chẳng qua tiền của tao, béo của tao, cảm của tao, chúng mày mất gì!

Có nhiên là chúng tôi vắng theo, mà lại được bà lớn sai khêng con lợn sang bên quê ngoại, nghĩa là chỉ cách quê nội có năm, sáu cây lô-méch.

Thế là còn có hai con. Nghĩa là một cái vốn trăm rưỡi, trăm sáu bạc.

— Thế rồi thi hết chửi gi, có phải không, anh xe? Cái lối kẽ truyện có đầu, có đuôi của anh làm tôi tức că minh.

— Vâng, có thể nhung sao ông biết?

— Anh chả nói anh mất việc, mất vợ, mất chỗ nương-nhờ vì mấy con lợn là gì? Nhưng tôi muốn biết hai con lợn sau cùng vi sao mà mất.

— Không, thưa ông, lợn có mất đâu, bà tôi bán giúp được một trăm bạc, rồi bà tôi bảo bà tôi giữ cho đê ngày sau làm vốn. Tôi đã bằng lòng, nhưng vợ tôi nói cứ lái-nhái bắt tôi hãy xin trước bà tôi chút đỉnh đê sắm cho nó một bộ xà-tích. Tôi vì nè nó, lên kêu van khóc-lóc nên bị bà tôi giận bà tôi đuổi cõ ra, lại thu lại cả tấm áo lương và cái thắt lưng nhiều đồ nứa.

Vì thế tôi mất vợ, mất việc, túc cõ vó thân, đành phải cầm cảng chiếc xe kéo đê tìm kế độ nhật.

Anh xe móm cười nói tiếp :

— Nhưng thế mà lại sướng ông a. Từ nay đến ngày xuống lô, chắc chả bao giờ phải mất công không nuôi lợn lài cho nó béo nứa.

KHÁI-HUNG

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Thi vui cưới

Của T.M.

Chả có sâu.

Bố Cu — Hôm nay em nó đi chợ về có mua quà gì cho em Toe không?

Mẹ Đỗ — Có, mua cho nó cái chả để chúc nhà nó ăn cơm.

Bố Cu — Em nó ho, ăn thế nào được chả bồ, thổi đê tôi nhâm ruợu.

Mẹ đỡ ngoảnh ra bảo con: Toe ơi, lèu-lèu, chả có sâu này, mày ăn nó độc ruột, thổi đê u vìt đê cho lợn ăn.

Của L.V.D. Nghĩ-Tâm.

Nói chữ.

Chín giờ tối, cặn ra cửa hóng mát. Mọi sợ trộm, cầm-lộn khóa cửa trước lại, rồi nói Quýt:

— Câu đầu nào?

— Da, cậu con xuất môn.

— Mày tên gác, ra bao ton cùi bão cậu mày!

— Mợ tôi bão cậu: chúc nhà có vè thì

dâng « hận mòn » mà vè, « tiễn mòn » mợ

còn khóa rồi.

Của N.L. Hải-dương

I. — Mong có việc làm.

Béo-ý đến chơi nhà Mẫu-Sân, dập vào vai hỏi:

— Ngày, anh có muốn đi làm không?

— Việc công hay việc tư?

— Một việc tư, một việc công; việc tư thi... nhà máy ruou, cần người lương tháng 9.000\$00.

— Thế làm việc gì?

— Cả ngày chỉ có một việc: ôm nồi Sup-de-thoi.

— Cần nhà nǚrөe mới mua được một cái máy chém, cũng cần-người lương tháng 30.000\$00 (ba vạn)..

— Làm việc... gì?

— Năm có một tháng, tháng có một ngày, ngày có một giờ, đúng giờ ra năm trên máy để thử xem máy có sắc không?

II. — Cái vòng luân-quản.

Nữ (hát trong quán) Bao giờ rau riếp làm dùi h,

Gỗ lim ăn ghém thì mình, ta lấy ta.

Nam — Trach đê ngon da.

Bao giờ trach đê nhọn da,

Sáo đê dưới nước thì ta lấy mình.

Nữ — Rau riếp làm dùi,

Bao giờ rau riếp làm dùi,

Gỗ lim ăn ghém thì mình lấy ta...

Nam — Trach đê ngon da...

Nếu cứ giằng giắc như thế thì chẳng

bao giờ lấy được nhau...

Của P.L. Hanoi.

Tết năm nay eae

VUI... CƯỜI...

Của N.V.T. Quảng-yen

Chẳng chiều cõ.

Kỳ D. bị cảm. Vợ mua vàng hương đến cửa điện lõi.. kiều bóng cõi lõi xin dấu cho chồng.

Bóng cõi lõi phản: tên D. là ghê đậm của cõi, cõi phải bắt D. đi máy về giò vui thú với cõi.

Vợ D. tui lạy cõi, tui lạy cõi, dìng bắt người chồng yêu đẹp của con, xin cõi bắt tên D. là người làng hồn cõi đẹp trai, cõi biết chiều hơn.

Bóng cõi: thời Á... Hả... á... không được. Vợ D. mặt đỏ bừng, nỗi cơn tam bành tám lõi có tái... bóng rô xe già hồi cung...

Thề-lệ cuộc thi vui cưới và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-bảo xét là hay nhất.

Giải thường (về 5 số 47, 48, 49, 50, 51):

a) về cuộc thi vui cưới.

Giải nhất: các thứ sáu: 1 đồng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sáu: 2.000

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sáu: 1 đồng giá 3\$00

Bản-bảo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kè các thứ sách tay, nam của một hiệu sách. Khi các bạn sẽ chọn trong đó, miễn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đũa để đọc trong hiệu đó cũng được miễn sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biển không lấy sách cũng được.

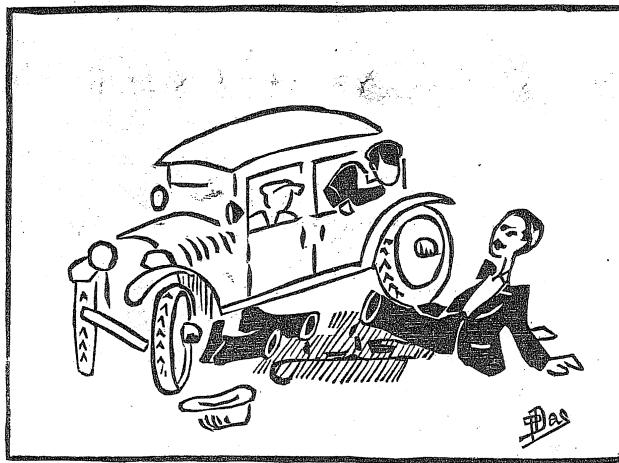
Thi vui cưới

Danh-sách

O. O. Tramah Saigon: 5 bài — L. T. Trippenbach Hanoi: 2 bài — L. K. N. Vinh-Thái Hanoi: 2 bài — D. P. Lye. H. E.: 1 tranh — Echo: 3 bài — N. V. T. Vanh-danh Ông-bí: 4 bài — H. P. Hospital Hué: 2 bài — N. D. H. Duvinneau Hanoi: 1 bài — Phi-Long Hanoi: 1 bài — Nhú-Lye Hải-dương: 4 bài — T. V. H. Ti-quâ, Bình-dà: 3 bài — L. V. D. Nghĩ-tâm: 1 tranh, 2 bài — N. V. T. Lambot Hanoi: 3 bài — H. T.: 1 tranh — N. M. B. Radeaux Hanoi: 1 bài — H. V. L. Bé-Ninh: 2 bài — D. N. S. Thanh-hóa: 2 bài — Tym Haiphong: 6 bài — L. V. C. Résuper Hanoi: 1 bài — L. H. Gare Hanoi: 1 bài — T. M.: 4 bài.

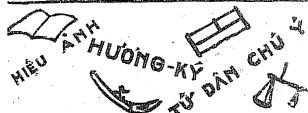
Tranh dự thi số 50

TỔ VƯƠNG ĐẾN THẮC



— Thưa ông, có việc gì không a?

— Không hề gì! được xe quý nương dè thực dà lấy làm hanh!

Tết năm nay eae
ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mủ láng Hoa-ky
rất tốt, dế cao-xu đèn, duc ở
bên Pháp, di bền gấp bốn lần
dế da hay dế crêpe, không
churot và toet ra như dế crêpe,
trông đẹp và nhẹ như dế da,
di mura không ngấm nước.
Giá rất ha.

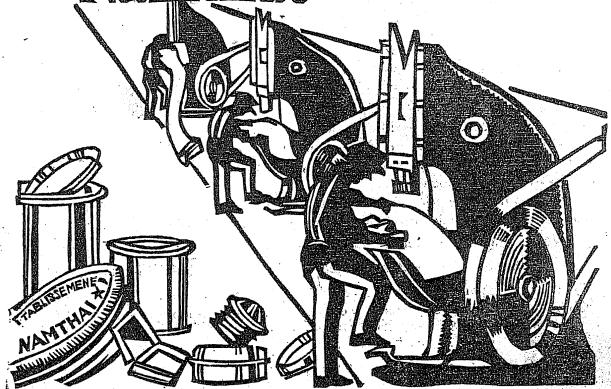
Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

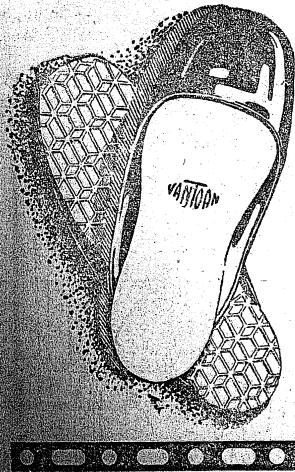
95, Phố Hàng Đào, 95

HANOI

Namthai



Nên dùng dò hộp, như thuốc, sữa, dầu, sáp, son-tay, v. v. chế tạo tại xưởng NAM-THÁI ngõ Nam-Thái ở Khâm-Thiên, Hanoi.



BÚC TRẠNH

VĂN CẤU

KÉN VỢ

Cuộc thi kén vợ của Phong-Hoa đã kết liễu.

Phong-Hoa xin có lời trân-trọng cảm ơn tất cả 417 độc-giả ở tỉnh và ở quê, đã có lòng yêu gửi bài đến dự thi, và lấy làm ân-hà rằng không có đủ chỗ để đăng hết cả các bài..

Cuộc thi "kén vợ" của báo Phong-Hoa ai ngờ chỉ là một cuộc bão-thù!

Tất cả những người gửi bài đến tờ bày ý-kien về sự kén vợ, đều dem lối khôi-hài, vui-vẻ hay chua-chát, chế riết cái lật xấu của chị em bạn gái. Có lẽ chẳng, xưa nay các bạn trai vẫn bị phái các bà dè ném, bắt khanh bắt nhặt dù diều, nên bây giờ uất-ức, các bạn trả thù, chế nhạo choi, mà trả thù một cách êm-ấm, chắc không có hại gì đến mình.

Người thi muốn lấy vợ như con thỏ, người thi muốn lấy vợ như đàn ống, người thi muốn lấy vợ xong thi đì.. tị-tử!

Các bạn chán đời thế cũng phải... Tôi có cái can-dảm nhận rằng có con gái bây giờ cũng nhiều khi dáng dẽ các bạn chán, dáng dẽ các bạn buồn, dù có khi có bạn không dáng sánh-doi với người con gái dù tính-nết lốt mà bạn ước-ao... Nhưng đó lại là câu truyện khác.

Bây giờ ta chỉ nên biết rằng người con gái, mới hay cũ cũng thế, thật dã dã tài làm cho một người lanh-dam đến đâu cũng hóa trو-nên diễn đại. Họ thực là khó chịu vô cùng; người con gái cũ thì chỉ biết nơi bếp nước, người con gái mới thi lại mê mộng suốt ngày...

Nhưng hai cô đều được cái này giống nhau là đầu xấu như ma cũng vẫn cứ tướng mình rằng đẹp. Chết cái ấy, vì không có gì vừa đáng buồn cười, vừa đáng ái-ngại hơn một người con gái chộp mắt, xéch móm và dỗ như lò ong, cứ trưởng mỉnh có cái sắc nghêng-thành, nghêng-nước.

Nhưng theo nhân dạo cứ dẽ cái tướng ấy an-ủi lòng cô, cho cô hy-vọng đến tuổi già... Dẫu sao cái nết chẳng bao giờ đánh chẽ được cái đẹp, chỉ thấy sự trái lại thường xây ra luôn thôi.

Thế là đang lúc chura chồng, chừ đến khi đã trở nên bà thi, ôi thôi! xưa nay vẫn-vợy, biết sao bây giờ?

Tôi nhường cho các ông có vự khen tung tinh tốt của những "nữ minh" các ông ấy. Tôi chỉ kê sự là này, là dù ông chồng cứng đến đâu, trong tay các bà cũng trồ nêu hòn bộ, các bà muôn nặn gì thi nặn. Ma thường-thường thi, một người con trai lanh-lẹn, mạnh-bạo, các bà nặn thành một người hiền-lành, sợ-sệt, lù-dù, chỉ có biết nghe vợ, nghe con.

Cái cách nặn theo một khuôn mẫu nhất định ấy (fabrication en série) đã làm cho người chồng Nam-Việt, người nào cũng giống người nái!

Vì vậy, nên từ xưa tôi nay, các nhâ văn-sĩ ta đã phải vẽ trong thơ văn người con gái mình ước-ao trưởng-vọng, đề áu-yếm, đề nung-niu. Họ phải tự đổi mình như thế, vì nếu trong mong tưởng mà không tìm được người con gái tróc-ao, thi tìm được ở đâu ra?

Nhiều người rút-rát, không dám nhìn đến sự thực, vì sự thực hay nhiều cái bất ngờ. Họ chỉ cứ mo-màng như thế, gấp người con gái cũng mo-màng, nên dẽ cùng nhau tâm-dồng ý-hợp lầm.

Người này tưởng người kia tốt,

người kia tưởng người này tốt, yêu

nau, lấy nau. Lấy nau rồi, người

này mới biết người kia xấu, người

kia mới biết người này chẳng ra gi.

Nhưng thôi... Nếu tôi viết truyện thi tôi cũng tả một người con gái xinh đẹp, dáng yêu, dù cả các nét tố, rồi tôi cũng mo-màng.

Mà nếu tôi gặp được cô xinh đẹp, thi tôi cũng áu-yếm, nung-niu, cũng cảm-dộng dem núi sông ra thè-thốt: cô bỏ tôi, tôi cũng buồn-rầu, đau đớn, tôi cũng thương, cũng nhớ cũng tiếc đổi mắt trong, cặp môi thâm của cô, cái dáng đi mềm-mại, cái tiếng nói dịu-dàng...

Vì, dẫu sao thi vậy, không có các cô thi chúng tôi sống làm gì mới được chứ?

VIỆT-SINH

TIỀN.

(xem trang 9)

Jeunes amis

Par ce temps de crise.

Si vous voulez choisir un établissement scolaire;

Qui se soit distinguée durant ses quatorze années d'existence, par un travail méthodique et assidu, toujours couronné de succès;

Qui vous distribue un enseignement profitable avec la collaboration des professeurs des plus compétents, licenciés, bacheliers ou diplômés de l'Université Indo-chinoise.

Qui, par suite de la compression de tous ses frais généraux soit arrivée à vous accorder une réduction importante sur la rétribution scolaire.

Venez-vous faire inscrire aux

Cours de Vacances à l'Ecole THANG-LONG

Cours de préparation au diplôme E. P. S. F. I.	4\$00
Cours de préparation aux divers examens et concours aux écoles primaires supérieures.	2.50
Cours Supérieur	2.00
Cours Moyen	1.50
Cours Élémentaire.	1.20
Cours Préparatoire et Enfantin.	1.00

Ouverture 26 Juin 1933

ÔNG NGUYỄN-THÙA-ĐẠT VỚI ÔNG NGUYỄN-TRÁC

Ông Nguyễn-Trác vốn là nghị-trưởng nghị-viên dân-biều Trung-kỳ. Tr lúc đức Kim-Thượng hời loan, ông lại được nâng lên chức thượng-thư dân-biều.

Nhung ông không dám nhận một cách rõ-rệt, ông chỉ nhận một cách mập-mờ, đực lòng vua khỏi mất lòng dân.

Ông Trác không dám nhận chức thượng-thư, nhưng lại muốn nhận chức thượng-thư, nên ông xin lấy danh nghị-trưởng mà tham dự vào hội đồng của viện Co-mat. Còn tiền lương 400 bạc, ông xin tạm nhận 300, còn một trăm, ông chắc cũng muốn tạm nhận nốt, nhưng ông còn ngần-ngừ không biết nên trả lại nhà nước hay nên cúng vào một việc nghĩa.

Nhung đó là quyền ở ông, cũng như con lừa kia có quyền ăn cỏ hay uống nước, hay không ăn uống gì.

Cũng vì cái quyền đó, nên một năm nay, ông vẫn luồng-lụt không ai biết rằng ông nhận hay ông từ chối chức thượng-thư dân-biều.

Bỗng ở đâu ông Nguyễn-thùa-Đạt — chắc độc-giả còn nhớ cái ông nghị hồi năm ngoái ở hội đồng dân-biều Trung-kỳ, cứ gán-giặc ngồi nín thin-thít, tắc-ti — như cái chai rứu đóng kín bằng nút chai lối herméticos — viết thư ngỏ cho ông Nguyễn-Trác, khuyên ông nên đường-hoàng mà ngồi lên ghế Dân-vụ-khanh và nhận lấy số lương bỗng của nhà nước dự cho.

Ừ thì ông Trác! nên nghe lời ông Đạt, nhận đi. Ông đã vậy, còn đến phiên ông nghị-trưởng viễn dân-biều Bắc-kỳ nữa chứ!

Ông Nguyễn-thùa-Đạt là một ông nghị về phe ông Phạm-Quýnh, năm kiết đã xin ra ứng-cử nghị-trưởng viễn dân-biều Bắc-kỳ, năm ngoái vì vắng bóng tri-ām, nên ông không ra tranh với ông Phạm-huy-Lục.

Năm nay hẳn là ông ra ứng-cử nghị-trưởng viễn dân-biều Bắc-kỳ, nếu không vò Trung ứng-cử nghị-viên dân-biều Trung-kỳ... rồi ứng-cử nghị-trưởng viễn dân-biều Trung-kỳ.

Còn số lương bỗng, ông Đạt bảo ông Trác nên nhận vì có "thực mới vực được đạo", không biết ông Đạt ăn mồi bùa được mấy bát cơm? Việc đó có can-hệ đến tiền-đồ quốc-gia lắm, ai là người yêu ông Đạt nên kháo-sát cho rõ.

TỰ-LÝ

Kính-cáo độc giả

Kể từ ngày nay sắp tới, Bản-báo Quản-lý có phái người đi thu tiền, xin嗽 trả tiền cho người đó, miễn là có chữ ký của Bản-báo Quản-lý Phạm-hữu-Ninh, dấu nhà báo và dấu của Société Annamite d'Edition là đủ.

Còn như tiền báo của các độc-giả ở xa, từ nay đến 15 Juin này là cùng, nếu không gửi trả, bản-báo sẽ phải nhờ nhà Buru-diện đòi hộ, tiền sở-ph vè phần độc-giả phải chịu.

PHONG-HÓA

QUÝ THAY GIỌT NƯỚC MẮT



— Nói dại bấy giờ tôi chết mợ có khóc không?
— Con mimi này nó chết tôi còn khóc nữa là cậu!

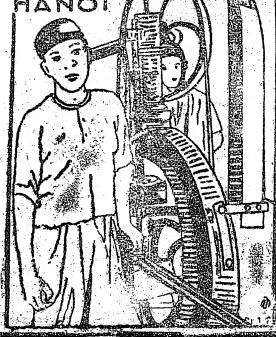
XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

ĐẦU CẨU PAUL DOUMER HANOI

SCIÈRE MÉCANIQUE
NGUYỄN UAM CHỘC
ENTREPRENEUR

54, RUE DURANTON
(NGÔ HỒNG KHƠI)

HANOI



Ở ngõ hàng Khoai (Rue Duranton) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, telephone số 268, có một xưởng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ đất và bán các thứ gỗ: cây, phiến và xẻ, có xiềng máy cưa làm các thớt cửa, lattis, lattis, các cái cửa lá chớp và cọc; giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vua ý các quý-khách.

Các quý-khách cần sự gi về việc mộc thi đặt ngay cho bắn-hiệu vừa khởi mêt thi giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ vè bán.

Bản-hiệu xin khai một vài thứ và bán chiết khách trong ít lâu như lâm một thuvé giái.

Rui lợp ngói 0=027 X 0=027 Giá 0\$066

Lattis 0=027 X 0=10. Giá 0\$030

Bản-hiệu xin mách dùm các quý-khách cần sự gi về việc làm nhà.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Cháu,
Entrepreneur à Hanoi.

THƠ' MÓ' I

Dứa trẻ ăn mày.

Trong phố vắng, lang-thang một đứa trẻ
Mồ-eo chừng lên chín lên mười.
Minh trơ xương mặc áo rách tà-toi,
Quần lá tạ, buông ống cao ống thấp.
Khắp thành-thị nó dem thân di hành-kháh,
Đến tối về nằm vạ-vật ở dinh-làng.

Nó dang lê bướm mỏi bên đường,
Chợt dừng lại trước một nhà gần đó:
Nó thấy bên trong một người thiếu-phụ,
Đang nâng-niú hòn-hít dứa con thơ.
Bỗng nhiên những nỗi tủi-thường chán-churia tự bao giờ,
Khiến dứa trẻ nghẹn-ngào muôn khóc.
Nhưng nó cố nén lòng thồn-thức,
Rồi bùi-ngùi đứng đó, lặng thinh.
Người đàn-bà dem ra cho một đồng
trinh,

Nhưng vô tình không biết rằng dứa bé
Thiếu-não kia đang lau hai giọt lệ.
Người có hay đâu rằng dứa bé mồ-eo
Nay chỉ ăn mày lấy một nụ cười,
Lấy đôi mắt nhân-tử, lấy một lời áu-yém.

Dứa hành-khát ấy trên đường đã từng
Vô số người e o và số đông trình.

Nhưng chẳng có ai nỡ bỏ một chút
Tinh, để thí cho dứa trẻ bo-vợ không cha,
Không mẹ.

VŨ-DỊNH-LIÊN
(Trường luật)

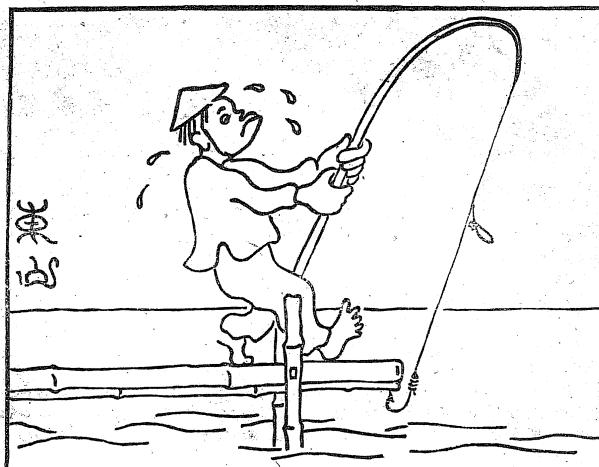
Túp lều tranh.

Dưới bụi cây đứng rú một túp lều,
Trong tiêu-tụy cảnh mai-siêu, vách-nát;
Nền rêu xanh thèm lè vẻ tiêu-diệu.
Riêng tro-trọi giữa đồng không bắt
ngat.

Tấm cửa phên chật đóng suốt đêm ngày,
Chỉ tiếp nắng, đón trăng khi sớm tối.
Đứng dõi cao mà ngắm xuống quán này:
« Hắn vò chủ nén không ai lui tới »

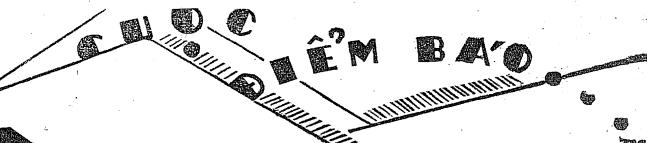
Trên mái tranh bồng thấy khói một lần,
Tỏa theo gió sắc xanh, xanh-sám.
Nào ai hay sinh-khí vẫn nồng-nàn,
Theo làn khói lần vào mây u ám.

V.B. CHIỀU (Duy-en-hà)



— Quái cá gì mà nặng thế này ??

(vẽ theo tranh của Marius)



Khúc nam huân của Đông-Phuong Cùng người tri kỷ

Con người ta dùng tinh, nên biết
dùng vào chỗ nén dùng, chứ không
nên nhầm mất dùng liều. Dùng tinh
má liều-linh, không biết dán-do so-
trước, thì xưa nay đã biết bao nhiêu
khách tài hoa dám chém ở trong bể
nghiet:

Ba sinh thoát đã tàn giấc mộng,
trăm năm còn để lại trả cười.

Says chân mang giận nghìn đời.

Nghìn đời khôn để làm người lòng
hờn!

Sao em không biết rằng :

Ta là một kẻ giang-hồ phiêu-dâng,
nay đó mai đây, hợp il tan nhiều,
bốn bề không đâu là định sở.

Còn em, em lấy một tấm thân như
năm to cõi trắng nõn, quyết đem
bám vào sợi dây gai rồi, để mong
nhờ sút nõi đưa lên nghìn trùng mây
biếc; sao em chẳng lo xa đến cái nõi
gió kép mực đơn, sương thu nồng
hạt, bấy giờ em sẽ lầm-tã trong mưa,
toi-bời trước gió :

Thi thần em nghìn vàng : tránh
sao cho khỏi phong-trần lận-dận:
nắng sém mìu bùn pha sắc sám.

Thôi đi, sợi xích-thằng không thể
buộc vào chân anh, thi mai lóc xanh
của em không nỡ vì anh mà đến bạc !

Yêu nhau bằng thắn-tri, thì tám-
hồn ta vẫn gấp nhau, yêu nhau ở
ngoài nghìn dặm !

Việc thế éo-le là thế-lhế !

Lệ ai chan-chứa nước sông hồng !

T. Ch.

Còn ai hiểu ông T. Ch. nói những
cái gì ?

Hoa chặng, có người tri-kỷ của
ông biết. Mà cho đến người tri-kỷ
ấy cũng vị lát đã hiểu :

Xin đề Nhât-Linh nỗi lời T. Ch.
mà viết sau đây một bài văn kêu như

thế, vì Nhât-Linh nói cái lối văn
đồng da đồng-danh mà vô nghĩa ấy
Nhât-Linh có thể một ngày viết nổi
nghìn bài. Nhât-Linh lại cam-doan
rằng nếu báo Đông-Phuong không
tin, xin lập một diễn-dàn, Nhât-Linh
sẽ xin trung khâu làm một hơi
đủ một nghìn bài văn đại ca-xa như
thế (1)

NHẬT-LINH

Một bài thi dụ trong một nghìn bài :

Non nircé nghìn trùng, con quoc
hạ thiết-tha, ôi bèo trói sóng vỗ. Ban
oir, ngày trước dì vè, xuân vẫn thắm,
mà bông hoa vò linh con bướm nò
lượn quanh.

Còn em, sớm khuya gác gầm, lệ
năm canh thắn-thức vì ai. Ném tăm
con mắt trông ra xa, mít-mít strong
tổa, nỗi éo-le rieng giận giờ già.

Xuân dì xuân chẳng lại, sợi xích-
thằng khôn buộc mỗi bi-ai, nhưng
cánh thế tháng trầm, to vuông rõi-
rit, ngắn cuộc đời mò-mít luồng
thuong em.

Thôi, từ nay hẳn là muôn đời xa
cách, mà ngon cõi rầu-rầu, khôn gọi
mỗi bi thương.

Kiếp trước đánh oan, kiếp sau xin
hẹn.

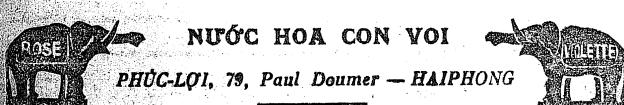
Nàng Oanh-Oanh gấp-gõ. Thúy-
Kiều, bạn ơi mà Đạm-Tiên sao chẳng
cùng em mọi kiếp. Cái bông hoa mọc
cuối mùa, tàn úa trong sương, đời
em thiếu giọt-lệ khóc than, vò-vàng
tron kiếp.

NHẬT-LINH

(1) N.B. Nếu có đủ thời giờ và think
giả săn-lòng ngồi nghe.

sap..

(xem trang 12)



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG

Jeanlin, Violette, Narcisse
Quelques Fleurs

1 lô 3 grammes 0\$20, 1 tá 1\$80
1 lô 6 grammes 0.30, 1 tá 2.70
1 lô 20 grammes 0.70, 1 tá 6.80

Bán buôn và bán lẻ, tiền cước bán-liệu chia.

Các biện cao mua pha lợi hơn các thứ khác nhiều lắm.

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

1 lô 3 grammes 0\$15, 1 tá 1\$50
1 lô 6 grammes 0.30, 1 tá 2.00
1 lô 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

L'UNION INDOCHINOISE

JOURNAL HEBDOMADAIRE

PARAITRA LE MERCREDI 5 JUILLET 1933

Ceux qui désirent recevoir ses numéros spécimens sont priés d'envoyer
dès maintenant leurs noms et adresses à

M. VŨ-DỊNH-DY

48, Boulevard Henri d'Orléans — HANOI



(1) Mai toan làm ra mặt lanh đạm.
Nhưng không thể chđồng nỗi với lòng cảm xúc, òa lên khóc. Bà ánh lẳng lặng để cho nàng khóc cđ khống tö chđt động lòng. Mai lau nước mắt rồi mạnh bao nỗi:

— Bầm bà lớn... người vợ chưa cưới của anh Lộc con, nếu chẳng lấy anh con thi cũng lấy được người khác. Còn con thi trình tiết, tinh mènh... cả một đđicon, con dđi gđi vào anh con... con không thể lấy ai được nữa. Không phải con sợ mất, sợ thiệt một sự gì cho con, nhưng ngoài anh Lộc, con không thể yêu ai được. Mà con chắc anh con cũng vậy, anh con yêu con cũng như con yêu anh con. Vả bà lớn dđi biết đâu là người vợ chưa cưới của anh con yêu anh con, và nhất là anh con thi thực không yêu người ta một chút nào, vì nếu anh con yêu người ta thì dđi chđ yêu con. Vậy thi nếu bà lớn cho phép chúng con lấy nhau, bà lớn sẽ gđi được hạnh phúc cho ba người: cho anh con, cho con và cho cả con quan tuân nào đó. Trái lại nếu bà lớn không bằng lòng thi con không biết ba cái dđi ấy sau này sẽ ra sao. Nhất là con, không biết sẽ sa vào cá hang sâu vđ thđm nào. Vì, con xin thử thực với bà lớn, con không thể nào yêu chđồng người khác được. Thà con chết còn hon là dđi lấy lđ. Luong am con nó không cho con làm những điều vđ nhân đạo như thế.

Bà ánh ngâm nghĩ rồi mỉm cười nói:

— Ông cha ta lấy vợ lđ là thường chđ. Có hđ gi!

— Bầm bà lớn, nhưng con thi con không thể thế được. Con yêu ai thi

(1) Xem Phong-Hoa từ số 36.

KH I-HƯNG soạn

con chỉ muốñ người ấy là người yêu hoàn toàn của con mà thôi.

— Vậy ra cô yêu Lộc lắm!

— Bầm, bà lớn còn phải hỏi.

Bà ánh cười khanh-khách rồi nói: Tôi lấy làm lạ cho có quá. Cđ bao cô yêu con tôi. Cđ lai khoe cô giàu lòng hy-sinh, thế mà cô chỉ nghĩ đến cô, chứ cô khđng hề tưởng đến nó.

— Bầm bà lớn, sao bà lớn bao con khđng hề tưởng đến anh con?

— Nay cô phải biết. Con đường tương lai của thđng Lộc còn dài. Thế nào nó cũng ra xuđt chính nay mai. Nếu tôi hỏi con quan tuân tính kia là người có thế-lực cho nđ làm vợ là tôi đã suy-xét kỹ-lưỡng lđm. Quan tuân còn trẻ, bước hoạn đđi còn dài. sau này con tôi tất phải nđuong-tđa vào bđi vợ mới mong chóng thđng qua tiền chđre được. Nếu trái lại, tôi dđi nó tự-dđo kết-hđn với cô, thi khđng những nđ mất chđ nđuong-tđa mà nó lại mang tiếng chđi-bđi bđy-bđa, lấy người khđng súng - đđang, tránh sao được nđi xấu trong lý-lịch. Đấy cô nghĩ mà coi, nếu quả cô yêu con tôi và giàu lòng hy-sinh thi thiết tưởng khđng còn sự hy-sinh nào to bđng, quy bđng, cao-thđng như sự hy-sinh này. Vì cô sẽ giúp cho con đường tương-laí của người cô yêu.

Mai tức uđt người dđi toan cđi lại vi bà ánh lđ bảo nàng là người bđy-bđa. Song trong lòng nàng đau-dđon không nđm được lời khđng-nghđi. Nàng chỉ đứng khóc-lđc rồi lđy-van:

— Bầm bà lớn, xin bà lớn xét lại cho con được nhđ, con có phđi là người bđy-bđa, cha con cũng dđđat, nhà con cũng là một nhà dđi-

dời theo nho-giáo.

— Vđn biết thđ, nhưng người ngoài người ta biết đđu. Thời tôi biết rồi, cô chđng yêu gi con tôi đâu. Chđng qua cô chỉ muốñ làm bà lớn dày thđi. Phải, bà thđm rồi it nữa lại ba huyđn — To lđm! danh-giá lđm!

Mai đứng khoanh tay vào ngực mđm cười, nói:

— Bầm bà lớn, còn kém bà ánh một ty!

Bà ánh hđm-hđm tức giận đập tay xuống bàn:

— À ra con này hđn thực. Mày phđi biết bà gọi đđi xếp đến tđng cđ mày đđi bđy giờ, khđng khđ gi đđu!

Mai lđng-lđng ra gọi anh xe, người nhà bà ánh :

— Anh xe, vào bà lớn truyđn.

Rồi Mai quay lại phia bà ánh:

— Bầm bà lớn, anh xe dđ, bà lớn truyđn cho gọi đđi xếp.

Bà ánh biết Mai chđng vđra, khđ mđd dùng oai-quyđn được, ngồi đđr người ra nghĩ mđu-kđ khđc. Một lđt, bà thđng-thđ đứng dậy bđo Mai:

— Thời, nói nhiều lđi vđi chđ. Rồi tôi sẽ bđo thđng Lộc nó tự xđ. Thời chđo cô.

Mai hoảng-hđt chạy theo, quay xuđt đất kđu van. kđe-lđ:

— Lạy bà lớn, nếu bà lớn khđng rú lđng thương con thời xin bà lớn doái thương đến đđra bđi nó cđn nđm trong bụng mẹ. Bầm bà lớn, tinh mđn tđ. Bà lớn thương anh Lộc con làm sao thi con sẽ thương con của con làm vđy... Bầm bà lớn, nó tôi-tinh gi, nó dđi làm gi nđn tđi, mà nó chịu khđ ngay từ trong bụng mẹ nó. Nếu bà lớn đđu con đđi, con bo-vo lưu-lac thi khđng biết số mệnh của

con sau này ra sao. Bam bà lớn, hai tinh mđng ở trong tay bà lớn, xin bà lớn nghĩ lại cho.

Bà ánh hơi cảm động, cố giữ nét mặt lanh-dđam :

— Vđ lđng mà đđe.

Mai cười :

— Người ta sđ bđo là con chđu hoang !

Bà ánh bđu môi :

— Người ta bđo ! Cần gi người ta bđo!

Mai đứng phđt dậy, lạnh-lđng đđap :

— Bầm bà lớn, thời được rồi. Tôi khđng ngđ ! Thực là tôi khđng ngđ !... Tôi khđng ngđ lòng bà lớn lại là sđt đđ. Bầm bà lớn, xin mđn phép bà lớn, bà lớn là một người ich-kđ. Bà lớn theo nho-giáo, mà bà lớn khđng nhđ câu : « Ký sở bđt đđc, vật thi ư nhđn ».

Bà ánh mđm cười, khinh bđ :

— Chđu nghĩa cđng khđ dđy ! Hữu tai vđi hanh !

— Thời, bà lớn khđng cần nhiều lời. Tôi sđ di. Tôi xin rời bđi cđi nhđa này ngay ngày hôm nđy. Cái trâch-nhiđm nđng-nđe sau này bà lớn sđchui lđy.

Bà ánh ngo-ncđc hỏi :

— Trâch-nhiđm gi ?

Mai mđm cười, lđc đđu :

— Tôi quên ! Khđng ! Chđng cđ trâch-nhiđm gi hết ! Vì hai mđn hđlру lđa này có chđt di nđu, lòng bà lớn chđc cũng khđng rung động.

Hai giđt nước mắt nhđ trên gđ mđr-reo, bà ánh ngồi phđch xuđng ghđ :

— Cđ im ngay !

Nđgi ngâm-nđgi mđt lđc, bà nói :

— Trước khi cđ di, cđ lai dđng nhđ, tôi sđ giđp cđ mđt số tiền, xđng đđng với sự hy-sinh của cô, với lòng hđo-hiđp của cô. Vđ khi nào cđ cđ

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nâu rượu nam phđi có thư men toàn những vị thuđc
bđi ích cho người uống

Vậy ai có các thư men tốt thi đđem-lđi thí-nghiđm ở lđ
nâu Bắc-kđ Nam-Tđu Công-Ty tại Văn-diđn. Nếu đđc
như ý thi Công-Ty sđ dùng. Ai muôñ hỏi gi vđ việc ấy
xin lại Hội-sđ, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

điều gì cần đến tôi giúp, có cứ lại nhà tôi, bao giờ tôi cũng sẵn lòng giúp cô.

Mai lạnh-lùng:

— Cảm ơn bà lớn, nhưng con không phải hạng ăn xin.

Bà ăn chỉ lưu ý đến có một việc là Mai đi, lai hỏi như để nhắc:

— Vậy bao giờ cô đi?

Mai cười:

— Bầm bà lớn, một lời dã hứa thì bao giờ cũng phải giữ. Tôi dã nói nỗi nhát ngày hôm nay thì chắc không phải ngày mai. Bà lớn cứ yên lòng. Trong năm điều, bà lớn viện của nbo-giáo ban nay là: nhân, nghĩa, lẽ, tri, tin, thi có hai điều tôi trọng nhất là: nhân và tin. Bà lớn không lo tôi thất thin...

Bà ăn lô vê vui mừng, kè-kề:

— Cô nên nghĩ đến lão già này tuổi tác chỉ có một trai. Nếu nó say-hoa dâm-nghẹt mà sinh ra bất-hiệu bất-mục, thi tôi đến buôn mà khóc héo, mà chết mất. Đó là một sự hy-sinh cưới cùng mà tôi xin cô ban riêng cho tôi.

Mai mỉm cười:

— Vâng, bà lớn nói rất đúng. Tôi có thể hy-sinh được chứ bà lớn là bà lớn thi khi nào lại phải hy-sinh vì một đứa con gái hạ tiện. Thôi được! Bây giờ già bà lớn nói xin tôi ở lại, tôi cũng không nghe lời đâu... Biết đâu con bà lớn lại không giống bà lớn.

Mai ngâm-nghĩ nhớ lại cù-chí, ngôn-ngữ của Lộc mấy hôm trước trong lòng lấy làm ngò-vực. Bà án đứng dậy ra về.

— Thôi, chào cô. Tôi tin cay ở cô đây nhé. Chỗ nứa lại dẳng nhà, thế nào cũng lại đấy nhé. Nhà ở phố H... số 244.

Mai tiến bà án ra, tôi cõng rồi quay vào trong nhà ngồi phịch xuống ghế, bưng mặt khóc.

Những người có tính vui-vẻ, yêu đời thường dẽ khóc. Sự buồn rầu đau-dớn theo nước mắt chảy mà cạn giòng. Những kẻ không khóc được, chỉ ngâm-nghỉ chôn sâu sụt khổ ở trong lòng hay biếu-lộ ra ngoài bằng câu thơ tâm-sự chua-cay, những kẻ ấy mới là chân-nắn cuộc đời.

Khi vật con đã uột đầm nước mắt, thi Mai thấy Mai đã dở khóc, vi sự ước mong một cuộc đời tốt-dep khiến Mai trổng-tượng có người yêu đúng bên sấp cất tiếng an-ly, khuyên-can, dỗ-dành. Nàng ngoảnh cổ lại: Huy, nét mặt rầu-rầu đương ngắm nàng

có chiều ái-nghì, thương-yêu.

Thấy em, nàng lại khóc. Huy rón rén lai gần, đặt cặp sách xuống bàn hỏi chí:

— Có sự gì thế chí?

Mai không trả lời. Huy đứng vin vào lưng tựa ghế để yên cho chị khóc.

Tuy chí chưa nói, chưa kẽ nỗi đau-dớn cho Huy nghe, Huy đã đoán được hết. Huy đã biết ngay từ buổi đầu rồi thế nào cũng có ngày nay, vì thế có bao giờ Huy vui đâu. Mấy hôm nay, ngầm nét mặt lạnh-lùng, thô-o của Lộc, Huy càng chắc chắn, càng yên trí rằng sự phỏng đoán của mình là không sai. Huy ghé gần vào tai chí, sè nói:

— Anh Lộc, phải không chí?

Mai vẫn khóc, không đáp. Huy lại nói:

Huy ngâm-nghỉ, mặt hầm-hầm tức giận. Mai hỏi:

— Em tình sao?

Huy đáp:

— Được!... Nhưng dẽ em hỏi anh Lộc mấy câu dã.

Mai vội già:

— Hồi làm gì, em? Em không thấy mấy hôm nay anh ấy nhát nhèo đối với chí em mình đấy ư?

Huy mắng môi:

— Ấy chính vì thế, em mới muốn hỏi cho ra lẽ.

Mai cười:

— Lẽ gì? Em còn là gi! Mẹ con họ bàn tinh với nhau chán rồi. Họ chỉ tìm mưu lập mạo lồng chí em mình để họ cưới con quan quan tuân náo dò thôi. Chỉ bằng mình di trước cho họ khỏi phải đuổi.



D5

— Có điều gì thi chí nên cứ ngồi cho em hay, xem em có thể bùn tinh giúp chí không, can chí chí lại dẽ giòng mà dau ngâm khóc ngầm.

Mai nức nở:

— Chí khóc lầm em... à!

Huy rờ ý chí:

— Ôi rõ còn có anh Lộc, còn có em thi can chí chí phải khóc.

Mai gục mặt xuống cánh tay lại khóc:

— Ấy chính vì anh Lộc mà chí khóc đây, em à!

— Nhưng đâu duỗi câu truyện thế nào mới được chí?

Mai liền ôn lại cho em nghe mọi sự vừa xảy ra và kết luận rằng:

— Thế nào chí em ta cũng phải di ngay hôm nay.

Huy đáp tay xuống bàn:

— Đuối! Cố lý nào thế không?

Mai dịu-dàng:

— Có cái lý chắc chắn nhất là nhà này của họ. Em còn có ngót tháng nữa thời đã thi, chí cũng toan nán-ná.

Huy ngắt lời:

— Không! Không cần thi với chí giêt. Nhưng có thể nhu thế được không? Làm mất một đời trinh-tiết của người ta, lấy người ta có thai nghiên ròn duỗi người ta đi, bỏ người ta bo-vơ ở giữa đường đời. Luân-lý gi thế? Thế gọi là cản nhắc chử-tinh với chữ hiếu, thế gọi là đặt chữ hiếu ở trên chữ tinh được à? Thế là vô nhân đạo... là... đều!

Mai mỉm cười:

— Nếu thế thi càng nên đi lắm.

118 số trúng
về cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi
Số Đặc-đắc

10.000 \$

Ngày mở nhât định vào ngày:
12 Juillet 1938

Cùng nói giống ai người tâm huyết?

Việc thiê-lao phải biết việc cần.

Mở nhà hội, lập sân quan,

Gặp con khùng-hoảng thêm phần khồ-khăn.

Công với cửa ta cần gop lại,

Việc dù to gắng nái thi nên.

Và chẳng cũng một đồng tiền,

Còn mong chốc lát muou nghìn

dến tay.

Trước là nghĩa sau này là loi,

Việc nên làm, chớ vội bỏ qua.

Một đồng một vé ta mua.

Vé bán tại các nhà báo và các cửa hàng

lớn ở khắp các tỉnh Bắc-kỳ.

Huy tức uất người, ngồi phịch xuống ghế, hai tay ôm ngực ho thút thanh. Mai đứng dày lai gần lo lắng hỏi:

— Trời ơi! Em sao vậy?... Sao mặt em tái dì thi kia?

Huy cố giọng, mím cười:

— Không, em không sao hết... Chí ơi, vì em mà chí khồ một đời.

Mai cố làm mặt vui dẽ yên lòng em:

— Chả việc gì chí khồ! Em vui thôi chí cũng vui. Em nên nhớ lời dối-dặng của thầy: dem hết nghị lực ra mà chổng chơi với đời.

Huy ngâm-nghỉ, rồi hỏi:

— Thế chí nhất định dì à?

— Chí quâ quyết lầm rồi!

Huy lắc đầu:

— Nhưng chí đương có nghen.

— Chả! Trời sinh voi, trời sinh cổ. Thị hãy cứ liều.

Cho hay cái tình liều, cái tình lẳng-mạn cũng là cái tình di-truyền ở trong nhà cụ tú. Cụ khi xưa cũng vì cái tình ấy mà mấy lần già-thế thăng-trầm, rồi đến bị khánh-kịt tài sản. Nay Mai với Huy cũng chí vì lòng phẫn uất, vì tình tự-do không chịu được một sự khinh khi mà sắp liều đem thân phiêu lưu trong xâ-hội....

Cái bước đường trong-lai mập-mờ ấy, Mai và Huy đương lẳng-lảng ngồi ngâm-nghỉ tối, thi có tiếng giày ở ngoài công thông thả di vào. Mai vội bão em:

— Đừng nói gì với anh Lộc nhé.

Huy sực gật.

Lộc vào, lạnh-lùng treo mũ lên măc áo, ngồi xuống ghế không nói nửa lời.

Hai chí em nhìn nhau, như từng hiểu thấu những sự mờ ám, và cùng quâ-quyet thi-hành những điều đã dự định.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

Con số 100
Xin bà con đừng quên :

rằng nhà CỤ-CHUNG chuyên dệt các Maillot Pull-over có tiếng xưa nay ở phố Citadelle, vì nhận được nhiều máy dệt to nhất của người Pháp chế-tạo ráo tinh-sao, nên đã dọn ra số 100, phố Hàng Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa ý và không lo gì hàng-hoa người minh còn kém hàng ngoại-quốc bê nào.

Bà con, xin hãy bảo-tồn lấy sòng-nghệ nước nhà.

CỤ-CHUNG

100, Rue du Colon. — Hanoi

Một nhà chuyên nghề
Tơ lụa bản - Sứ và
thay đổi các mẫu
áo dà từ 18 năm

Có thể đổi các mẫu áo xanh ra nhạt hay lại ra màu mờ già để dùng vào mùa hè.

Có nhuộm đủ các màu và phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ nhiễu, lụa khô rộng toàn tờ rất dẹp.

Có lanh nhồi, lanh Saigon, lương thâm các hạng, nước thâm không phai.

Có một thứ lụa chọn và một thứ nhiễu-Satin đặc biệt.

Cù hỏi tại số 50 Hàng Cót
nhà LE-QUANG-LONG,
không ngại nhầm phải
hang xấu hay giả dắt.

Như'ng việc chính cần biệt trong tuần lê

TIN TRONG NƯỚC

Sự thực về vụ Phụ-Nữ Tân-Văn kiện
Sài-Thành.

Câu truyện luật-khoa

Về việc báo Sài-Thành chống án tòa Tiêu-hình pháp phải trả cho ông và bà Nguyễn-đức-Nhuận năm trăm đồng bạc (500\$00) tiền bồi-thưởng. Ông, bà Công-Luận và Saigon nói mục « Tòa Phúc-án việc hình » (Chambre des appels correctionnels) buổi nhóm bút thứ ba vừa rồi nói rằng báo Sài-Thành đã trống án và báo Phụ-Nữ bị thất-kien hai lần.

Kỳ thiét là tên Phúc-án không tha bồng-bị cáo mà cũng bắt tiền cáo bao giờ. Tòa chỉ không xét vụ áy thời (statuer au fond) vì giấy tờ buộc tội trên phòng chung-lượng làm quâk lý hao-bà thang, luật 29 Juillet 1881 qui điều 65 đã định (prescription).

Ai có học chung-dinh luat cũng biết sự trắng-án (acquittement) và sự tòa không hao-bà xix vì quá hạn lè (prescription) khác hẳn là đương nào.

(Đoàn Nhà Nam 20-5-33)

Thống-soái Verdier đã tới Hanoi hôm 30 Mai

Ngài đã định tiếp quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu trước rồi đến các quan ngạch tư-pháp, tài-chánh, thương-chánh, công-chánh, bưu-chánh, chánh-trị và hành-chánh, phòng dân-biều v.v.

Quan Toàn-quyền Pasquier sẽ về Pháp
ngày, vào tháng-tuần tháng Décembre, sau khi ra Hanoi để chủ tọa kỳ hội-dông Chánh-phủ họp vào tháng Septembre này, chủ không phải ngài ở luôn trong Nam để đợi ngày về Pháp như nhiều tin đồn.

Quan Toàn-quyền đã tới Saigon hôm 31 Mai.

Vụ Ami du Peuple với quan cõ-vấn Falk.

Ông Michel R. chủ báo Ami du Peuple bị truy tố về tội hây-báng quan cõ-vấn Falk hiện nay làm phó trưởng-tỷ tại tòa thương-thần trước mặt công-chúng. Việc này đã đem xú-trước tòa trưởng-trí nhiều lần nhưng chưa có kết-quả.

Chùa truyền-đon và giấy má khâng nghi
Haiphong.—Cao-vân-Giong chùa truyền-đon và nhiều giấy má khâng-nghi, đã bị truy-tố về tội làm rối cuộc tri-an. Kết-quả, tòa trưởng-trí Haiphong phạt Giong 18 tháng tù và 5 năm quản thúc.

Hà giá xe-lửa.

Kè từ 1-6-33, sở Hô-xa Đồng-pháp phát vé khứ hồi hảng tur giá rẻ cho hành-khách trong một vài quãng đường ở mạn Vinh-Tourane. Vé khứ hồi hảng ba và hảng tur những quãng Hanoi - Nacham, Hanoi-Vinh cũng giảm giá.

Bọn sét-tý chịu hą nợ xuống 22%

Chánh-phủ đã phải đại-biều ra diều-dinh với bọn sét-tý xin hą ba các mua nợ xuống, bọn này cũng phải đại-biều ra thương-lượng với đại-biều Chánh-phủ.

Hôm 1 Juin đã có một cuộc hội-niệp do ông Diethelm làm chủ-tọa. Bọn sét-tý đã chịu ba tien lãi của họ xuống 22%, còn các mòn nợ khác thì hą 35%.

Pháo thuyền La Marne đã tới Haiphong.

Pháo thuyền La Marne thuộc quyền chỉ-huy của quan thủy-sư đô đốc Richard, chỉ-huy đội hải-quân Đồng-dương đã tới bến Hải-phu sau khi đi tuân ở các mòn duyên-hải Trung, Bắc-kỳ.

Pháo-thuyền này trước thuộc bộ hải-quân Viễn-dông, mới liết vào đội hải-quân Đồng-dương được một tháng nay.

Thi « ba-toong tàu thủy.

Bến 25-6-33 tại Haiphong sẽ có kỳ thi « ba-toong » tàu thủy (patron breveté).

Đón phái gửi đến quan đầu-tinh, để chờ quan Thống-sĩ Bắc-kỳ trước ngày 15-6-33.

Hiện Truong-trý và Chanh-le Nam-kỳ đã xuất ra 2.000 đồng để cõi-le trẻ hoang.

TIN TRUNG-HOA

Sau ngày 24-5, Trung-hoa có quyền khai-chiến với Nhật, vì đã hét han-nói trong tờ hiệp-ước H. V. Q. Nhưng Trung-hoa đã tuy-en-bô không muốn khai-chiến.

Nhật Hoa đã thênh dinh chiến.

Bắc-binh - Hoang-Phi cùng các yếu-nhâp Nam-kinh, Thượng-hải, Tề-nam, Thiên-tân đã có cuộc bắn-tinh kỵ-càng, sau khi đến Bắc-binh lại bắn với bội Quốc-chánh. Tại môt trận đã ôm, không đánh nhau,nhà, quân Tầu đã kéo đến phông tuy-en dy định, quân Nhật không tiến-di nữa.

Nhật sụi Bạch-Nga độc-lập.

Thượng-hải - Người Nhật đang cố sirc giúp người Bạch-Nga ở Mân-chau tõ-chức hội « Phục-quốc đại đồng-minh » Mân-chau cũng tự nguyện làm hậu-viên cho Bạch-Nga, xui duc người Tây-bá và Môn-ka-tát-khắc (giặc giòi Mông-cô) bỏ Tô Nga kéo cờ độc-lập.

Nhật nhận mua đường sắt Trung-Dòng

Tokio - Chinh-phủ Nhật đã gửi giấy báo Cóng-sử Nhật ở Moscou vào điện-kiện Littvinoff để báo tin Nhật nhận mua đường sắt Trung-Dòng. Một hội-niệp ba nước sẽ họp ở Tokio để diều-dinh về việc này.

Quân Tầu đánh lộn nhau ở Mân-chau

Bộ-hà Phùng-ngọc-Trường và tướng chí-huy

đội quân nghĩa-dùng Nhiệt-hà đánh lộn nhau.

Ở Thượng-hải, họ cho là vì Phùng phán-

đi Nam-kinh về cuộc diều-dinh với Nhật nên

mới có truyện này.

Hải-quân Nhật sắp mở cuộc thao-diễn
lớn tại Thái-binh-dương, cả thay-hon hai

trăm tàu chiến tham dự, chia làm hai bộ

đánh, giữ (tin Thượng-hải).

Thủ-doạn người Nhật đối với Mân-chau.

Bắc-binh. - Người Nhật định đem thủ-doạn ngoại - giao-mur giải-quyết cho xong

cái ám Mân-chau. Việc Phương-Trạch sang

Tàu-túc là mưu-dó.

TIN NHẬT

Trái-phá bắn một phút được 15.000 phát.

Tokio - Ông Shimizu mới chế được một thứ trái-phá không dùng thuốc súng mà bắn mỗi

phát được 15.000 phát.

Cách làm cho trái-phá này bắn đạn ra được

giữ rất bi-mát.

TIN ÁN-BỘ

Ông Gandhi đã râu - Ông Gandhi đã

nhin ăn-trót ba tuần lě như ông đã định. Diêm-mao trong khâc trước nhiều, vi từ hôm nhanh

đến nay ông không cao sra râu tóc nén tóc

râu dài lrot-thuot. Ông nói sau này ông

sẽ râu luon chò không cao nữa.

Ông Gandhi với hội quốc-gia.

Bombay - Nhân ông Gandhi tuyêt thuc nén

ông đã mờ cõi đền riêng cho các « hang-dưới ».

Còn lãnh tụ hội quốc-gia đã đầu vè đây

để cho Gandhi nghỉ 15 ngày. Song nếu tinh-

hinh-chinh-trị bắt buộc thi hội-niệp lại họp để

đặt định về việc có nên « bắt tuân-lệnh » nứa

không.

T X M.

in..

(xem trang 13)

Xô số công-thải

Dông-dương

Tại sở Tài-chinh đã xô số công-thải Dông-dương. Kết quả như sau này:

Số 27.879 trung 10.000 đồng.

Số 12.699 trung 1.000 đồng.

12 số sau này trung mỗi số 500 đồng:

114.060, 55.928, 22.492,

104.659, 420.403, 38.073,

83.803, 95.924, 112.148,

75.623, 47.284, 70.463.

42.556 110.230 56.097 105.380

44.723 9.024 93.742 72.197

7.658 21.928 50.262 37.423

91.299 58.660 62.428 95.105

105.221 75.899 104.428 119.750

23.561 66.637 54.130 115.022

86.905 102.472 40.498 100.907

5.234 3.788 14.633 77.911

43.316 57.467 88.695 95.675

18.144 80.559 107.826 71.846

91.371 22.749 748 101.164

78.163 112.822 50.828 19.469

92.122 33.292 103.638 50.513

119.513 71.885 41.241 28.927

58.641 97.031 12.378 33.295

108.724 83.991 76.366 2.153

48.590 5.876 83.836 69.589

47.911 144.493 64.376 112.763

23.560 38.179 56.260 100.301

36.921 25.445 56.947 64.984

113.801 81.980 77.982 36.164

88.054 110.339 103.964 53.294

24.388 64.774 16.014 74.287

61.363 108.455 88.421 83.935

71.910 65.567 49.391 43.996

115.587 52.693 76.659 103.035

40.303 29.114 24.295 81.349

21.808 67.257 67.769 24.845

47.528 106.615 77.820 112.053

110.164 7.370 95.226 98.401

83.838 10.012 80.169 33.895

16.950 6.906 69.927 117.526

68.196 1.298 43.688 85.071

77.301 83.827 16.240 121.567

90.398 43.633 25.474 59.884

78.701 58.543 97.060 402.926

28.250 34.207 91.628 65.636

10.830 10.986 61.957 119.096

66.085 52.380 73.028 44.814 89.336

52.380 73.028 44.814 89.336

71.830 56.042 72.481 110.287

93.152 101.319 36.442 4.044

96.726 92.031 49.477 64.247

41.892 91.120 106.389 2.829

70.179 122.488 88.744 12.542

76.835 49.007 117.402 46.334

110.557 102.486 78.712 24.355

56.192 115.922 87.389 17.711

110.966 15.945 105.719

(Còn nữa)



ĐÓ-HƯU-HIẾU
TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày 23 Chemise ra đời, đã được
nhieu Quy-khách tin dùng và công-nhậu là
nhà lanh-nghé.

Muôn khôn-phu lòng các ngài đã chiếu-cố,
nên đặt cuộc vui này, xin quâ-bộ lại báu-hiệu
sở rõ.

Ngài nào ở xa muôn dy cuộc, không và
cũng được công-bằng như cõi-mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG

N° 15, Rue du Riz (Phố chợ Đồng-xuân
HANOI)



PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện

N° 8, rue Citadelle, Hanoi

Téléphone 304

CHUA BENG BANG DIEN
CÓ PHONG-THỦ VI-TRUNG
CHUYÊN CHUA BENG
ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần
chợ Hàng-da, sau phố Xe-diếu.

CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHẨN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU

N° 29, Phố Hàng-Nón - Hanoi.

Có làm dù các kiều mũ và khăn, dáng
tân-thời rất đẹp, rất kỵ mà giá hơ
hon hết mọi nơi.

Có bán dù các đồ dùng làm mũ và
khăn như: liège, cốt mũ, vải lợp, vải
son mờ, giấy bắc, vân-vân.

Bán buôn tinh giá đặc-biệt

Có nhận "Commande" của các lịnh
Trung, Bắc-kỳ

TRUYỀN VUI

GÂT, GÂT HOÀI!

Nguyễn-Quân làm đại-lý cho một sô dâu ở một tỉnh-ly kia vẫn có tiếng là lát, là thạo, là được việc, nói tóm lại, là một người đại-lý hoàn-toàn. Vì chủ nào mới ở Hoa-kỳ sang, chàng ta cũng hết sức chiều-chuộng để được lòng tin cay. Vâ-chàng lại giỏi khoa giao-thiệp, đến nỗi bao nhiêu người làm công từ ông chủ nhì, ông chủ ba cho chí các ông thanh-trà, các thầy thư-ký, các cô đánh máy chữ, người Pháp người Nam ai ai cũng vì nè. Vì thế số tiền hoa-hồng chàng được linh-vân hời hơn các đại-lý khác.

Sáng hôm ấy, Nguyễn-Quân nhận được bức điện-tin của một người bạn làm công ở sở gửi về dặn-dò cẩn-kẽ:

— Trưa nay chủ mới ở Hoa-kỳ sang đến thăm hật ông. Phải cần thận!

Một giờ trưa, quả thực một chiếc xe ô-tô hòn dỗ trước cửa đại-lý. Chưa kịp xem xét sô sách, ông chủ lôi ngay Nguyễn-Quân đi kinh-lý mấy vùng nhà quâ, que, nơi nhứng con đường đất gồ-ghế, cong-queo ở nơi thôn-giá.

Tới một hiệu Khách-bán dầu, ở một huyện ly nhỏ, có treo biển hiệu dầu nhà, chủ dầu bảo dừng xe, hỏi đại-lý:

— Tiêu đại-lý của ông?

— Phải.

— Ta xuống xem.

— Xin vâng.

Chủ hiệu don-dâ ra đón tiếp, một chủ Khách béo phì, ván quần lanh den và áo cánh ngắn để hở cả rốn. Nguyễn-Quân gặp chủ lán này là lán dầu, vì thường chàng chỉ cho người nhà chờ dầu đến, cùng là cuối tháng đi thi tiền, chứ không bao giờ chịu tới nhứng nơi hẻo lánh không có đường giải-dá và di xe tay gắp quang-xóc, dầu đậm lên gọng mui đèn brou so.

Ý chừng chủ hiệu trưởng Nguyễn-Quân là khách, hay là á-beng, nên nhách mép cười và xi-xô chào bắng tiếng Koóng-Tống. Đại-lý ta làm ra mặt thành-thạo mím cười ngả đầu ấp-ứng-e-a chào lại. Người thanh-trà An-nam lấy làm kính phục lắm:

— Ông biết cả tiếng Tàu?

Nguyễn-Quân nhún-nhận đáp lại:

— Thưa ông, tôi cũng hơi biết.

Chủ dầu thấy hai người nói truyện quay lại hát hâm-hỏi. Rồi khi người thanh-trà cho biết rằng Nguyễn-Quân nói được tiếng Tàu thì ông quay về phía chàng gật gù:

— You speak Chinese? Very well! (ông nói được, tiếng Tàu, tốt lắm).

Nguyễn-Quân hơi đỏ mặt, nứa tỳ đặc, nứa bén-lên trả lời:

— Yes (phải).

Trời ơi! ông đại-lý tôi lại hiểu cả tiếng Anh! Thực là một ông đại-lý hoàn-toàn!

Người Tàu mời mọi người ngồi chơi, rót nước chè mạn mocket ra thết, rồi kéo một tràng tiếng Koóng-Tống ra kề-kề con cà con kê gì mãi.

Nguyễn-Quân thì hơi hé cặp môi mím cười, đâu luon luon gật ra dáng ta hiếu lâm. Chủ hiệu thấy nhứng điều minh thỉnh-cầu đều được sớ bằng lồng gật-gù cho cả, nên thích chí càng nói, nói chán. Còn Nguyễn-Quân thì vẫn gật, gật chán. Song có một câu, chủ Tàu nhắc đi nhắc lại đến bâ, bốn, năm, sáu lượt mà vẫn thấy ông kia gật, thì lấy làm lạ bặt buôn cười, vì câu ấy là một câu... hời.

Chủ dầu cũng phì cười theo, rồi ung-dung trả lời lại chủ hiệu bằng tiếng... Khách!

Trước khi sang An-nam, ông chủ dầu này đã ở Huong-Koóng hơn mươi năm, hèn gì mà không thao tiếng Koóng-Tống.

Còn Nguyễn-Quân?

Chàng rất điềm-nhiên, mím cười, bảo chủ dầu:

— Thưa ông, tôi làm nghi-viên.

KHÁI-HƯNG

thành..

(xem trang 14)



Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu TƯỜNG-KÝ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

Bán tại hiệu **TƯỜNG-KÝ**

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố Hàng Bồ, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.

Các bạn nhà buôn,
muốn kề biển lối mới

Xin quá bộ lại nhà
chuyên-môn làm Quảng-cáo

7, Phố Nhà Thờ (Lambot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hải)

Giá bình-hoa, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà mỹ-huật trong nom. Công việc dù nhiều it cũng có garantis, có nhận eá các việc son, voi.

Nên dùng phấn đánh giày mù PURBLANC của ATDAR



— Độ này, dở giờ, tôi kém ăn kém ngủ quá, bác à!

— Hoài của, nhà tôi đã định làm cơm mời bác chủ nhật đến xơi với chúng tôi....

PHỤ - NỮ

Lời một cô gái quê

Chị Đ. L. trong hai kỳ báo trước, lên tiếng cảnh tỉnh nhứng người có cái thiên-chức làm cha mẹ hiện thời hay bất buộc chị em mình vào trong vòng gia-dinh không cho ra ngoài tim kẽ muru sinh.

Tôi lấy làm hoi là chút đỉnh. Nói đến ai không biết, chứ như tôi đây, thân già hon hai muru tuổi đầu, cha mẹ đã cho phép buôn ngược bán xuôi từ năm 16, 17. Tôi được biết nhứng chị cũng ở trong một cảnh Koóng-Tống.

Cho nên tôi vẫn tưởng rằng chị em mình xưa nay vẫn được muru đường tự-lập. Tuy cha mẹ thường châm nom gìn-giữ, song dó chẳng qua là cái thiên-chức của cha mẹ bắt phải vậy.

Một người con gái chưa chồng bước ra muru-sinh ở trong xã-hội hiện thời vốn là một sự rất khó-khăn. Nếu không có cha mẹ luôn ở bên cạnh đê dạy bảo thì tôi e nhiều có con gái vi quá tra sự tự-do mà gieo mình vào nhứng điều lầm-lỗi đê di-hận biết thển nào nguoi.

Dù ta đến tuổi thành-nhan rồi, ta trí vẫn còn non, lòng còn đầy nhứng mong-tưởng, nếu ta không dựa theo cha mẹ đê theo lời giáo-huấn, chẳng bao lâu cuộc đời nhô-nhen kia sẽ bắt ta nếm nhieg sự chua-cay.

Ngoài nhứng điều giáo-huấn, tôi vẫn tưởng chị em miêu vẫn có quyền ra đời tìm kẽ tự nuôi lấy thân đê khôi di-lý đến cha mẹ. Tôi nhìn ra ngoài xã-hội, chỉ trù ra nhứng người nào cha mẹ quá nuông, không bắt tim đường muru lợi, còn chị em ta đâu-dâu cũng như tôi cả, cho nên xưa nay tôi vẫn tưởng chị em mình vẫn có quyền tự-lập. Đến bây giờ xem bài của chị Đ. L. tôi mới hay rằng tôi vẫn bị thúc-phroc trong vòng chuyên-chế của gia-dinh.

Hay là chị Đ.L. riêng mặc vào trong vòng ấy, rồi suy bụng ta ra bụng người, cố ý bắt cả chị em mình tự nhận hìn thúc-phroc.

Còn chị bảo rằng giàn hoặc vì một lẽ riêng mà người con không muốn lấy vợ, lấy chồng, cha mẹ phải nuôi cho đến lúc bạc đầu, thi chị lo xa quá! Trai lớn có vợ, gái lớn có chồng, nhứng người ở vây suối đồi tuồng cũng hiếm lâm. Thán-hoặc có một đôi người như vậy, họ cũng vẫn có quyền muru-sinh, có vốn riêng, có quyền tự chủ, cha mẹ nào có ai thúc-phroc họ gi đầu.

Vài lời thô-thiền, tôi chỉ cốt lìm đến sự thật, nên có bài này đê cảnh tỉnh chị Đ. L. như chị đã có lòng tốt cảnh tỉnh nhứng ai có thiên-chức làm cha mẹ.

NGUYỄN-THỊ-LƯƠNG, Hà Đông

KHÔNG GIỘP, KHÔNG NỨT, RẤT TỐT, RẤT BỀN, RẤT RẺ

SO'N CON GÀ

Của nay nhà, kỹ-sử tay đã tàng thí-nghiệm hơn 10 năm nay cho hợp với phong-khô xir ta. Son có chất kim khí son vào gỗ và sáp rất bền rất tốt. Son lên ống khói, nóng đến hơn 200 (độ) mà son con gà vẫn không nứt không giập. Một cây son, son được 12 đến 15 thước vñóng. Các nhà thầu-khoán nên dùng son con gà vì son vita tốt vita bền, son được nhiều hơn các son khác mà già lại không dài.

BÁN-TẠI

HANOI

NGUYỄN-HUY-HỢI fils dit

THỦY

86, Rue da Coton

NAMĐỊNH

H. ĐINH

54, Avenue Cémercian
nhà BARON cũ

NHÀ MÁY CHẾ-TẠO: Usine de peintures métalliques standard

Lâm-Gia (Gia-Lâm, Hanoi Rue gauche)

Ai muốn mua buôn, hoặc muốn làm đại-lý, xin cứ viết thư hỏi:

M. NGUYỄN-HUY-THỦY, Hanoi hoặc M. HÀ-QUANG-ĐINH, Namđịnh.

**NHÀ THÍ-NGHIỆM
BỆNH LÂU GIANG**

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách năm trước đã lừa nầm để phòng riêng dè thí-nghiệm bệnh Lâu và Giang-mai. Năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lâu nỗi phải (état nigr) bắt cát mủ máu, huối, ticc, chỉ dùng 1 đến 6 ve là khôi bần, mỗi ve giá 65đ. Lâu lâu nỗi (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỗ, hay đau cùng là vẫn-vẫn, lúc đi tiểu thường nóng, từ chí mõi-mết, yếu đuối và cảm sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trung giá mỗi ve 60đ và 1 bộn to bồ ngô-tang trù-lan 2p, hộp nhỏ 1p, là khôi bần. Thủ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ già-lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-biệu cũng không khỏi hơn là bệnh lão, ai ai đều biết. Muốn khỏi điều gì dùm theo timbre Op65 giá lời ngay. Ông xá mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách tinh-hoa-ngon-nam (C.R.). Thủ và mandat xin dở :

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-tù, Hanoi — Tonkin



Giảm giá

Vì kinh-tế khủng-hoảng, vì quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách Hán-Việt tự-diễn (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này:

Hàng thường 6000 một bộ
Hàng đồng bia vải 7000 một bộ
Muốn buôn trả hoa-bông 20 phần 100.
Xin điều kiện bán buôn
Quan-hải thư-diểm 27, Rue Gia Long, Huế

Mừng dấu Linh-bửu

Bà Nghè Nguyễn-mộng-Thạch, đại-lý dấu Linh-bửu ở Kim-luông Huế, có gởi tặng bǎn-hiệu một bài thơ, xin lục-dâng ra đây để các bạn hàng thường thắc :

Này « Linh-bửu » của chị em ta,
Hóa-học văn-minh mới chẽ ra;
Nhóm góp mủi hương cây dừa nước,
Gây nên giống báu của riêng nhà;
Giá hàng nhẹ, dễ dường buôn bán,
Chứng bệnh nhiễu, theo phép uống thoa.
Phẩm-vật tuy khinh, công-hiệu trọng,
Xin ai hãy nhớ hiệu Văn-Hòa.

Ngày mồng 7 tháng 4 năm Quý-dậu
Bà Nguyễn-mộng-Thạch
Kim-luông

Gặp khi gió táp mưa đón,
Dùng xe AN-THÁI chẳng eor
có gì.

HUẾ XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sáu sang như lót

Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm dược xe đón
như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bǎn
hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe
mà bǎn hiệu lại cam doan là chắc chắn và đẹp
hon, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài
lại xem qua số rõ.

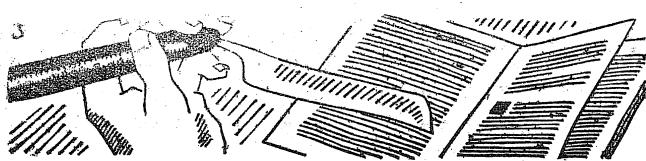
Bán dứ đồ phu tùng xe kéo vía chambore, lốp.
Có 28 mẫu vải dùng để lốp mui, đóng, tra và
cắt houssé xe nhà và xe ô-tô.

Nhau lốp mui và cắt houssé xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa,
và xe bò.

An - Tháí

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ di vào ngõ Gia-gu



NHƯNG HẠT ĐẬU ĐỌN

Ăn-dát.

Trích trong bài « Một bọn cuộp nhung-nhiều miến euong-giới Cao-mén và Nam-kỳ » (T.B.T.V. số 4853) :

Bọn này räu khôn-ngoan, ở gần biên-giới Cao-mén nên thấy động là chúng qua Cao-mén ăn-dát.

Ăn-dát là xa lánh những chốn phồn-hoa đô-hội để di ăn và tự vui ở các nơi dien-dai-sơn-lâm. Chú ăn-dát chỉ dùng vào nghĩa sự lánh dời của các nhà ván-si, thi-si, các nhà hiền-triết mà thôi. Nay T.B.T.V. dùng vào nghĩa trốn-tránh của bọn cuộp thì cũng là la thật đấy. Nếu ăn cuộp mà di ăn-dát thì ra những nhà ăn-dát là ăn cuộp cả chặng ?

Xi-lau.

Trích ở bài « Dưới-ngọn gió xi-lau » của Tùng-Phong (T.N.D.B. số 60) :

Nói cây xi-lau thì cũng chẳng khác gì dàn-bà ta nói « bò-be » bằng « dì-nón ».

Khổn nan! Tên là Tùng-Phong mà không biết cây ấy là cây dương-liêu (tàu) mà ta gọi nôm là cây thông tây.

Mà nếu đã muôn dùng lối văn « tiếng bồi » thì sao không gọi nó là cây « phia-lo ». Vì chính tên Pháp nó là « filao ».

Hay Tùng-Phong lẩn với chữ « xi-lô » (loài lau sậy) đấy ?

THẺ MÀ ĐÒI ĂN GỐC CÂY



— Im! đừng mơ trốn cậu, xem cậu có thấy không?

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

Bệnh lâm mới phát ra mủ, ra mòn, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chưa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vữa, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phat, nên được anh em em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công phan rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lén seoi nóng rát lò-loét quy-dầu, đau xưng, rát thịt, rát dầu, noi mè-day, ra mào gà, hoa khé, phà lò, khắp người, uống một ống thuốc là kiêng-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quả bộ lai hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giay-thép đến tận nơi.

HỒNG - KHÈ DƯỢC - PHÒNG

81.—Route de Hué (canh chay Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Bát-tiền Vinh, Bát-tiền Huế, 73 Belgique Hải-phòng, Phúc-Lóng 12 Rue des Cordonniers Hải-duong, Xuân-Hải phố Lạc-son, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ái-mê Tông, Vịnh-Hưng phố Thủ Cao-bằng; Ich-sinh-duong, 190 phố Khách Nam-dịnh; Đức-thiêng Albert 1er 148 Dakao Saigon; M. Bao ateli'r Phontiou taos.

.. sach

(xem số sau)

Hai cặp trên chiếc giường lật

Cùng lại trong bài ấy :

Trên vải « giường mản trời, chiếu đất »
đôi cặp linh-nhân...

Đôi cặp tinh-nhân thi hồn là bốn
người cùng nằm trên cái « giường mản
trời, chiếu đất » ấy.

Nhung sao trong bài chí nói có hai
người? Thế thi có lẽ là một cặp hay
một đôi đấy !

Tùng thê nào được!

Trong Ngọ-Báo số 1724, một cái
dầu dề :

Cái khong-khi đình-chiến mới tung ra.
Ngồi lẩn-thẩn nghĩ mãi mà thực quâ
không hiểu nghĩa nó ra làm sao.

Tôi không nói dối đâu!

Một sự lạ!

Cùng số ấy trong mục việc vật.

Rồi V.Th.X. đến trình sở mật-thám rằng
chồng bà là một người thợ may đã hiếp bà...
Nếu sự ấy là một sự không lá thì tất
có nhiều sự hiếp như thế lắm!

Một câu văn tuyệt.

Trích trong báo Đông-Phương số
858, trong mục « Khúc nam-huân ».

Còn em, em lấy một tấm thân như tấm
tờ con trắng nõn, quyết đem bám vào sợi
giấy gai rói, để mong nhờ sợi nó đưa
lên nghìn trùng mây biếc.... Thi thân em
nghìn vang : trán sao cho khôi....

Em gi mà quái gòi thế. Là một nǎm
tο còn trắng nõn, lại là một nghìn vàng,
mà lại bám vào sợi giấy gai, để nhờ
sợi nó (ý chừng sợi giấy gai) đưa lên
nghìn trùng mây biếc !

Văn ấy thi hạng-Trinh, Chu cũng
không giảng nghĩa nổi.

NHẤT-DAO-CAO

Tìm câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây độc-giả có
thể đọc thấy những tiếng (mots) hoặc những
âm-thanh (sons, syllabes) ghép thành một câu
văn-quốc-ngữ.

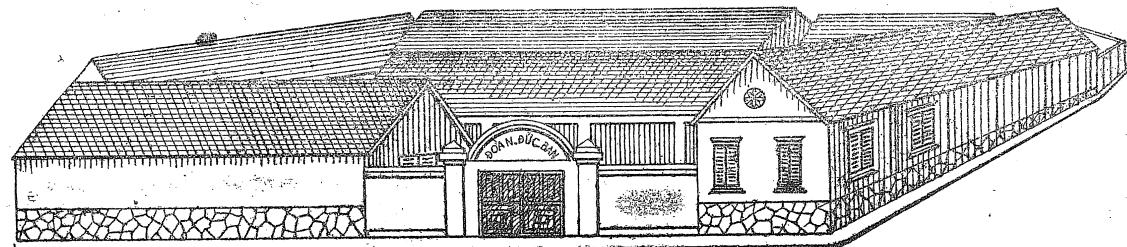
Câu ấy là một câu tục ngữ. Vậy là câu gì đó?



Giải-nghĩa bức tranh số trước
(ngà, y) NGÀY XUÂN (co néo)
CON EN BÚA THOI.



Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clémenceau)
HANOI
Phố bến
Tàu Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. DOAN.DUC.BAN TẠI CÀT.HẢI QUẢNG.YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. DOAN-DUCC-BAN quản trị lầy

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh
LÂU GIANG

(sản lồng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phài)

Bệnh lâu phát ra sưng, tấy, mù, mầu, cường dương đau, đi đại buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng hồ là đỡ chung ngay, \$050 một lọ, 58 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâm vẫn đặc (filament) qui đậm iron-vết, thỉnh thoảng nhồi nhả, còn ra một chất nhòn-nhòn tựa mủ; mà có khi các đầu xuong thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lần (thuốc triết lọc) 1\$50 một hộp là khỏi rứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khôi sẽ trả lại tiền).

NHỨC ĐẤU!

Nhức đầu đau chỉ uống 1 gói khôi
miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

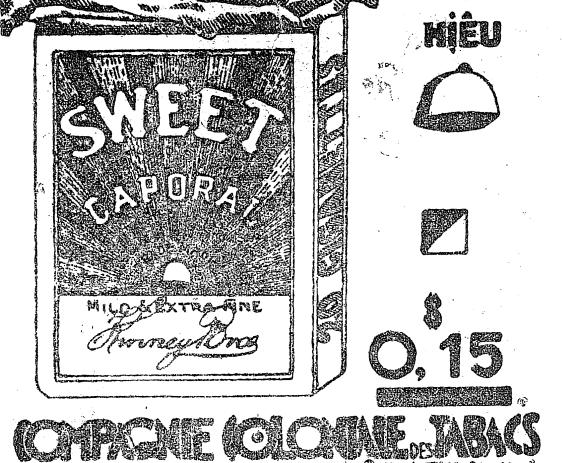
HỘI NÁCH

Dù lâu mới chỉ soi 1 gói là khỏi rất,
thơm-tho ngay, 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố Mã-máy). — Hanoi — Giấy nolis: 543

**NÉN KÚT THUỐC THƠM
ANG LÊ**
SWEET CAPODAL



Xin chiếu cỗ Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

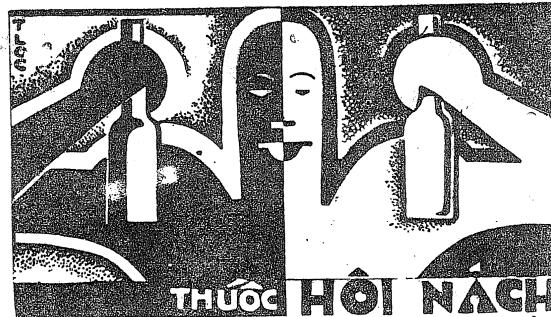
Tor ta, tor tàu và tor gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu **TƯỜNG-AN**

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng



THUỐC HỘI NÁCH

Rất hay, soa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

PHÚ-BỨC DƯỢC-PHÒNG

Marque Voi trắng

N° 209, Phố Khách — NAM-DỊNH

Các Đại-ly của Bàn-hiệu sau đây:

Mr Thịnh 10 Immobilière Hanoi — Đức-Lợi 67 Paniers — Liên-Hưng 174 Khâm-thien HN. — Đức-Thịnh 14 Khâm-thien — Tân-Phong 41 Takou HN. — Thành-Long 83 Tiên-sinh HN. — Cát-Tường 110 Cầu gỗ HN. — Mondain Photo 26 Route de Hué — Đức-Thanh 58 Route de Hué HN. — Hồng-Ký 34 Route de Hué HN. — Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN. — Toàn-Thịnh 84 Rue du Riz HN. — Thuận-Thanh-Long 15 Rue du Riz HN. — Vĩnh-Dông 29 hàng Đường — Lời-Ký 88 hàng Đào HN. — Vạn-Lợi 113 hàng Đào HN. — Thủ-Binh 73 hàng Gai — Trần-ngoc-Quang 109 hàng Gai HN. — Nam-Hợp 8 hàng Bông — Phượng-Thịnh 187 hàng Bông HN. — Khang-Ký 191 hàng Bông — Quang-Thành 89 Pasiers HN. — Ich-Phong 31 Phúc-kien — Xưởng-Hòa 29 Phúc-kien HN. — Mr Thành 34 hàng Dậu — Mậu-Lương hàng Bồ HN. — Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong — Mr Birt 73 Belgique Haiphong.

VẼ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN, MỰC TÀU,
TOÀN THẦN HOẶC BÁN THÂN CHỈ CÓ:

2 \$90 (ảnh bì 50x60)

Có nhận gửi lánh hóa giao ngan. Ở xa xin gửi ảnh về cho

M. TRƯỜNG-TRỌNG-BÌNH

OFFICE INDOCHINOIS DU TRAVAIL
81, Route Mandarine, 81 — HANOI



Nước hoa “Jasmin”
chai nào có giàn thêm cái
étiquette bồ - rục đó có cảnh
hoa con bướm mới thật là
thú chính hiệu. Các ngài dùng
nước hoa Jasmin, nên nhận
ký hiệu này hãy mua, kèo
bị lừa mua phải hàng giả.

Mỗi chai giá: 0\$25

Đại-ly độc quyền:
LUNE-FAT

23, hàng Bạc — Hanoi

**PHARMACIE MODERNE
VU-DO-THIN**

PHARMACIEN DE 1^e CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯƠNG HÀO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DƯ' O'NG

Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : Ông LAFON và Ông LACAZE

59, Rue Paul Bert—HANOI

(TRƯỚC CỬA CÔ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIẾM)



Bản hiệu có bán :

Thuốc chè theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chè-sản chữa dù các bệnh
 Các đồ buộc thương-tích
 Các khí-cụ đè làm thuốc
 Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phân, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CÙNG MỚI.

*Tiếp dãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*